

Số:1331...../BTTTT-VP

Hà nội, ngày 07 tháng 5 năm 2010

Kính gửi: Tổ công tác chuyên trách CCTTHC của Thủ tướng Chính phủ

I. Tổng số TTHC đã rà soát: 152 thủ tục, trong đó:

- Số lượng mẫu đơn, mẫu tờ khai: 104.
- Số lượng yêu cầu, điều kiện: 165.

II. Danh sách TTHC kiến nghị giữ nguyên: 50 thủ tục (Phụ lục 1 - Mẫu 1)

(Bao gồm những trường hợp được kiến nghị giữ nguyên toàn bộ nội dung của TTHC và mẫu đơn, mẫu tờ khai, yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC).

- Danh sách TTHC kiến nghị đơn giản hóa: 102 thủ tục.

Trong đó: + Danh sách TTHC kiến nghị sửa đổi, bổ sung: 84 thủ tục
+ Danh sách TTHC kiến nghị thay thế: 02 thủ tục
+ Danh sách TTHC kiến nghị bãi bỏ/hủy bỏ: 16 thủ tục.

III. Phương án đơn giản hóa đối với những TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Danh sách TTHC kiến nghị đơn giản hóa: 05 thủ tục. Cụ thể:

1. Danh sách TTHC sửa đổi, bổ sung:

(bao gồm những trường hợp được sửa đổi, bổ sung toàn bộ hoặc một phần nội dung của TTHC, mẫu đơn, mẫu tờ khai, yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC)

a) Số lượng TTHC sửa đổi, bổ sung: **05 thủ tục** , trong đó:

- Số lượng mẫu đơn, mẫu tờ khai sửa đổi, bổ sung: **09**
- Số lượng yêu cầu, điều kiện sửa đổi, bổ sung: **02**

b) Danh sách TTHC sửa đổi, bổ sung: (Phụ lục 2 – Mẫu 2)

2. Danh sách TTHC kiến nghị thay thế: **0**

3. Các đề xuất khác: **0**.

IV. Kiến nghị phương án đơn giản hóa đối với những TTHC không thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ (bao gồm TTHC do Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và bộ/ UBND tỉnh/ cơ quan khác ban hành)

- Danh sách TTHC kiến nghị đơn giản hóa: 97 thủ tục. Cụ thể:

1. Danh sách TTHC kiến nghị sửa đổi, bổ sung:

(bao gồm những trường hợp được kiến nghị sửa đổi, bổ sung toàn bộ hoặc một phần nội dung của TTHC, mẫu đơn, mẫu tờ khai, yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC)

a) Số lượng TTHC kiến nghị sửa đổi, bổ sung: **79 thủ tục**, trong đó:

- Số lượng mẫu đơn, mẫu tờ khai kiến nghị sửa đổi, bổ sung: **40**.

- Số lượng yêu cầu, điều kiện kiến nghị sửa đổi, bổ sung: **20**.

b) Danh sách TTHC kiến nghị sửa đổi, bổ sung: (Phụ lục 3 – Mẫu 4).

2. Danh sách TTHC kiến nghị bãi bỏ/hủy bỏ:

(bao gồm những TTHC được kiến nghị bãi bỏ/hủy bỏ toàn bộ hoặc một phần)

a) Số lượng TTHC kiến nghị bãi bỏ/hủy bỏ: **16 thủ tục**, trong đó:

- Số lượng mẫu đơn, mẫu tờ khai kiến nghị bãi bỏ/hủy bỏ: **7**.

- Số lượng yêu cầu, điều kiện kiến nghị bãi bỏ/hủy bỏ: **3**.

b) Danh sách TTHC kiến nghị bãi bỏ/hủy bỏ: (Phụ lục 4 – Mẫu 5).

3. Danh sách TTHC kiến nghị thay thế:

a) Số lượng TTHC thay thế: **02 thủ tục**, trong đó:

- Số lượng mẫu đơn, mẫu tờ khai thay thế: **0**.

- Số lượng yêu cầu, điều kiện thay thế: **0**.

b) Danh sách TTHC thay thế: (Phụ lục 5 – Mẫu 7)

3. Các đề xuất khác: 0

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Đỗ Quý Doãn;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ (có TTHC);
- Trung tâm Thông tin (để đưa tin);
- Các thành viên T30;
- Lưu: VT, VP, T30.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

(đã ký)

Nguyễn Thành Hưng

PHỤ LỤC 1 – MẪU 1
DANH SÁCH TTHC KIẾN NGHỊ GIỮ NGUYÊN

(Kèm theo báo cáo số: / ngày tháng năm 2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông)

Stt	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Ghi chú
1	B-BTT-017765-TT	Cấp Giấy phép nhập khẩu tem bưu chính	Bưu chính và Chuyên phát	Vụ BC
2	B-BTT-055400-TT	Phê duyệt và Thông báo về Thoả thuận kết nối mẫu	Viễn thông và Internet	Vụ VT
3	B-BTT-055313-TT	Đăng ký giá cước viễn thông	Viễn thông và Internet	
4	B-BTT-131336-TT	Hiệp thương, giải quyết tranh chấp giữa các doanh nghiệp viễn thông và Internet về kết nối	Viễn thông và Internet	Vụ VT
5	B-BTT-115669-TT	Chứng nhận hợp quy áp dụng đối với sản phẩm sản xuất trong nước của các đơn vị chưa có chứng chỉ hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm	Viễn thông và Internet; Tần số VTĐ; Phát thanh Truyền hình và Thông tin Điện tử	Cục QLCL CNTT&TT
6	B-BTT-115669-TT	Chứng nhận hợp quy áp dụng đối với sản phẩm sản xuất trong nước của các đơn vị đã có chứng chỉ hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm và sản phẩm nhập khẩu	Viễn thông và Internet; Tần số VTĐ; Phát thanh Truyền hình và Thông tin Điện tử	Cục QLCL CNTT&TT
7	B-BTT-116091-TT	Gia hạn giấy phép nhập khẩu thiết bị phát, thu-phát sóng vô tuyến điện	Viễn thông và Internet; Tần số VTĐ; Phát thanh Truyền hình và Thông tin Điện tử	Cục QLCL CNTT&TT

8	B-BTT-093854-TT	Cấp phát sử dụng địa chỉ IP (V4, V6)	Viễn thông và Internet	Vnnic
9	B-BTT-094027-TT	Đăng ký hoạt động Nhà đăng ký tên miền quốc tế tại Việt Nam	Viễn thông và Internet	Vnnic
10	B-BTT-067133-TT	Chỉ định phòng đo kiểm phục vụ công tác quản lý chất lượng	Viễn thông và Internet	Vụ KHCN
11	B-BTT-038112-TT	Cấp phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện đối với đài VTĐ nghiệp dư	Tần số vô tuyến điện	Cục TS
12	B-BTT-049002-TT	Cấp giấy công nhận các tổ chức đủ điều kiện tổ chức thi, chấm thi vô tuyến điện nghiệp dư	Tần số vô tuyến điện	Cục TS
13	B-BTT-037200-TT	Cấp, đổi thẻ nhà báo	Phát thanh, truyền hình & thông tin điện tử (PTTH&TTĐT)	Cục Quản lý PTTH&TTĐT
14	B-BTT-061363-TT	Cấp giấy phép hoạt động phát thanh, truyền hình	PTTH & TTĐT	Cục Quản lý PTTH&TTĐT
15	B-BTT-066918-TT	Cấp giấy phép hoạt động truyền hình trả tiền	PTTH & TTĐT	Cục Quản lý PTTH&TTĐT
16	B-BTT-066441-TT	Xét duyệt nội dung, kịch bản của trò chơi trực tuyến	PTTH & TTĐT	Cục Quản lý PTTH&TTĐT
17	B-BTT-037202-TT	Cấp giấy phép mua tin kinh tế	PTTH & TTĐT	Cục Quản lý PTTH&TTĐT
18	B-BTT-032692-TT	Cấp giấy phép hoạt động báo điện tử	PTTH & TTĐT	Cục Quản lý PTTH&TTĐT
19		Cấp Giấy phép sửa đổi, bổ sung những quy định trong Giấy phép hoạt động phát thanh truyền hình	PTTH & TTĐT	Cục Quản lý PTTH&TTĐT
20		Xin phép thay đổi một số nội dung ghi trong Giấy phép hoạt động phát thanh truyền hình	PTTH & TTĐT	Cục Quản lý PTTH&TTĐT
21		Thỏa thuận bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo cơ quan cơ quan báo chí	PTTH & TTĐT	Cục Quản lý PTTH&TTĐT
22		Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chương trình liên kết	PTTH & TTĐT	Cục Quản lý PTTH&TTĐT
23		Cho phép phát biểu trên truyền hình	PTTH & TTĐT	Cục Quản lý PTTH&TTĐT

24		Cấp Giấy phép dịch vụ thông tin kinh tế chuyên ngành	PTTH & TTĐT	Cục Quản lý PTTH&TTĐT
25		Đăng ký cung cấp dịch vụ mạng xã hội trực tuyến	PTTH & TTĐT	Cục Quản lý PTTH&TTĐT
26		Cấp Giấy phép sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động truyền hình trả tiền	PTTH & TTĐT	Cục Quản lý PTTH&TTĐT
27		Cấp Giấy phép sửa đổi, bổ sung những quy định trong Giấy phép hoạt động báo điện tử.	PTTH & TTĐT	Cục Quản lý PTTH&TTĐT
28	B-BTT-032605-TT	Cấp Thẻ Nhà báo	Báo chí	Cục Báo chí
29	B-BTT-130731-TT	Đổi Thẻ nhà báo	Báo chí	Cục Báo chí
30	B-BTT-130720-TT	Cấp lại Thẻ nhà báo	Báo chí	Cục Báo chí
31	B-BTT-030175-TT	Cấp Giấy phép thành lập cơ quan báo chí, xuất bản báo chí Việt Nam ở nước ngoài	Báo chí	Cục Báo chí
32	B-BTT-130205-TT	Cấp giấy phép xuất bản bản tin, tài liệu, tờ rơi, phát hành thông cáo báo chí (nước ngoài)	Báo chí	Cục Báo chí
33	B-BTT-042182-TT	Cấp Giấy phép ra phụ trương quảng cáo	Báo chí	Cục Báo chí
34	B-BTT-042773-TT	Cấp Giấy phép sửa đổi, bổ sung Giấy phép ra phụ trương quảng cáo	Báo chí	Cục Báo chí
35	B-BTT-032520-TT	Giấy phép lập văn phòng đại diện của cơ quan báo chí Việt Nam tại nước ngoài	Báo chí	Cục Báo chí
36	B-BTT-132228-TT	Cho phép thay đổi nhân sự của Văn phòng đại diện của cơ quan báo chí Việt Nam ở nước ngoài	Báo chí	Cục Báo chí
37	B-BTT-030614-TT	Cho phép sửa đổi quy định trong Giấy phép lập Văn phòng đại diện của cơ quan báo chí Việt Nam tại nước ngoài	Báo chí	Cục Báo chí
38	B-BTT-042809-TT	Cấp Giấy phép nhập khẩu báo chí	Báo chí	Cục Báo chí
39	B-BTT-030530-TT	Cho phép tổ chức hoạt động liên quan đến thông tin báo chí của cơ quan, tổ chức nước ngoài (Bộ)	Báo chí	Cục Báo chí
40		Cho phép tổ chức hoạt động liên quan đến thông tin báo chí của cơ quan, tổ chức nước ngoài (Sở)	Báo chí	Cục Báo chí

41	B-BTT-032625-TT	Chấp thuận hoạt động hợp tác của báo chí Việt Nam với nước ngoài.	Báo chí	Cục Báo chí
42	B-BTT-053258-TT	Cho phép thành lập và hoạt động của cơ quan đại diện, phóng viên thường trú ở trong nước của các cơ quan báo chí (Sở)	Báo chí	Cục Báo chí
43	B-BTT-018556-TT	Cấp giấy phép thành lập nhà xuất bản (Bộ)	Xuất bản	Cục Xuất bản
44	B-BTT-018616-TT	Cấp giấy xác nhận đăng ký kế hoạch xuất bản (Bộ)	Xuất bản	Cục Xuất bản
45	B-BTT-022543-TT	Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài đối với cơ sở in ở Trung ương (Bộ)	Xuất bản (In xuất bản phẩm)	Cục Xuất bản
46	B-BTT-026180-TT	Cấp Giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh (Bộ)	Xuất bản (Phát hành xuất bản phẩm)	Cục Xuất bản
47	B-BTT-026296-TT	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm cho cơ quan, tổ chức ở trung ương, tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế (Bộ)	Xuất bản (Phát hành xuất bản phẩm)	Cục Xuất bản
48		Cấp Giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh (Sở)	Xuất bản (Phát hành xuất bản phẩm)	Cục Xuất bản
49	B-BTT-033919-TT	Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài đối với cơ sở in của địa phương (Sở)	Xuất bản (In xuất bản phẩm)	Cục Xuất bản
50	B-BTT-034802-TT	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm cho cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc địa phương, chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị trực thuộc cơ quan, tổ chức trung ương tại địa phương (Sở)	Xuất bản (Phát hành xuất bản phẩm)	Cục Xuất bản

PHỤ LỤC 2 – MẪU 2
DANH SÁCH TTHC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
ĐỐI VỚI NHỮNG TTHC THUỘC THẨM QUYỀN BAN HÀNH CỦA BỘ
(Kèm theo báo cáo số: ngày tháng năm 2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông)

Stt	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Phương án sửa đổi, bổ sung	Thực thi
1.	B-BTT-028329-TT	Báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông về tình hình cung cấp dịch vụ Internet	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <p>- Thay đổi tần suất báo cáo: Đối với các nội dung báo cáo về Phát triển thuê bao Internet (Mục I) và nội dung báo cáo về “Tổng lưu lượng điện thoại Internet” và “Số lượng và các loại thẻ điện thoại Internet đang phát hành (bao gồm Thẻ trả trước và Thẻ trả sau)” (Mục II.4) ở Biểu mẫu Báo cáo Sở TTTT (Phụ lục IV), Bộ kiến nghị vẫn giữ nguyên tần suất báo cáo tháng đối với doanh nghiệp thống lĩnh thị trường, các doanh nghiệp khác tần suất báo cáo sẽ là 3 tháng/lần.</p> <p>- Các nội dung còn lại có thể xem xét báo cáo 06 tháng/01 lần hoặc báo cáo năm.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Đây là các số liệu doanh nghiệp đơn giản, doanh nghiệp sẵn có hàng tháng nên không mất nhiều thời gian để thu thập số liệu. Hơn nữa phương thức báo cáo qua mạng tương đối thuận tiện nên không mất nhiều thời gian cho doanh nghiệp. Đối với doanh nghiệp thống lĩnh thị trường có số lượng thuê bao hay sản lượng lớn các số liệu này thay đổi thường xuyên mỗi khi doanh nghiệp có chính sách mới về cước hay khuyến mại nên cần duy trì chế độ báo cáo tháng. Các doanh nghiệp khác thì phần không đáng kể nên có thể thực hiện báo cáo quý.</p>	Đưa nội dung sửa đổi trong quá trình xây dựng Thông tư Bộ Thông tin và Truyền thông về chế độ báo cáo nghiệp vụ viễn thông

2.	B-BTT-127141-TT	Báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông về tình hình cung cấp dịch vụ Internet	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thay đổi tần suất báo cáo: Đối với các nội dung báo cáo về Phát triển thuê bao Internet (Mục I) và nội dung báo cáo về “Tổng lưu lượng điện thoại Internet” và “Số lượng và các loại thẻ điện thoại Internet đang phát hành (bao gồm Thẻ trả trước và Thẻ trả sau)” (Mục II.4) ở Biểu mẫu Báo cáo Sở TTTT (Phụ lục IV), Bộ kiến nghị vẫn giữ nguyên tần suất báo cáo tháng đối với doanh nghiệp thống lĩnh thị trường, các doanh nghiệp khác tần suất báo cáo sẽ là 3 tháng/lần. - Các nội dung còn lại có thể xem xét báo cáo 06 tháng/01 lần hoặc báo cáo năm. <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Đây là các số liệu doanh nghiệp đơn giản, doanh nghiệp sẵn có hàng tháng nên không mất nhiều thời gian để thu thập số liệu. Hơn nữa phương thức báo cáo qua mạng tương đối thuận tiện nên không mất nhiều thời gian cho doanh nghiệp. Đối với doanh nghiệp thống lĩnh thị trường có số lượng thuê bao hay sản lượng lớn các số liệu này thay đổi thường xuyên mỗi khi doanh nghiệp có chính sách mới về cước hay khuyến mại nên cần duy trì chế độ báo cáo tháng. Các doanh nghiệp khác thị phần không đáng kể nên có thể thực hiện báo cáo quý</p>	Đưa nội dung sửa đổi trong quá trình xây dựng Thông tư Bộ Thông tin và Truyền thông về chế độ báo cáo nghiệp vụ viễn thông
3.	B-BTT-031779-TT	Cấp Giấy phép xuất bản Bản tin (trong nước) (Bộ)	Báo chí	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Thay thế Quy chế xuất bản bản tin và quyết định cá biệt của Bộ trưởng phân cấp cho địa phương.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện nay, việc cấp phép bản tin căn cứ vào quy chế 	Ban hành <i>Thông tư hướng dẫn việc Xuất bản bản tin</i> , trong đó quy định rõ việc phân cấp cho địa phương, ban hành

				<p>53/2003/QĐ-BVHTT và Quyết định số 3865/QĐ-BVHTT ngày 04/11/2003 về việc uỷ quyền cấp, thu hồi Giấy phép xuất bản bản tin.</p> <p>- Sau khi lĩnh vực báo chí chuyển từ Bộ Văn hóa - Thông tin sang Bộ Thông tin và Truyền thông, để thuận tiện cho việc quản lý, nhiều Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất ban hành văn bản mới cho phù hợp.</p> <p>- Ngoài ra, văn bản ban hành mẫu Giấy phép và mẫu đơn, tờ khai là Quyết định cá biệt, không phải là văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung: Ban hành <i>Thông tư hướng dẫn việc Xuất bản bản tin</i>, trong đó quy định rõ việc phân cấp cho địa phương, ban hành các mẫu Giấy phép, mẫu đơn.</p>	<p>các mẫu Giấy phép, mẫu đơn, tờ khai.</p>
4.	B-BTT-053176-TT	Cấp Giấy phép xuất bản Bản tin (trong nước) (Sở)	Báo chí	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung: Thay thế Quy chế xuất bản bản tin và quyết định cá biệt của Bộ trưởng phân cấp cho địa phương.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung: - Hiện nay, việc cấp phép bản tin căn cứ vào quy chế 53/2003/QĐ-BVHTT và Quyết định số 3865/QĐ-BVHTT ngày 04/11/2003 về việc uỷ quyền cấp, thu hồi Giấy phép xuất bản bản tin.</p> <p>- Sau khi lĩnh vực báo chí chuyển từ Bộ Văn hóa - Thông tin sang Bộ Thông tin và Truyền thông, để thuận tiện cho việc quản lý, nhiều Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất ban hành văn bản mới cho phù hợp.</p> <p>- Ngoài ra, văn bản ban hành mẫu Giấy phép và mẫu đơn, tờ</p>	<p>Ban hành <i>Thông tư hướng dẫn việc Xuất bản bản tin</i>, trong đó quy định rõ việc phân cấp cho địa phương, ban hành các mẫu Giấy phép, mẫu đơn, tờ khai.</p>

				<p>khai là Quyết định cá biệt, không phải là văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Ban hành <i>Thông tư hướng dẫn việc Xuất bản bản tin</i>, trong đó quy định rõ việc phân cấp cho địa phương, ban hành các mẫu Giấy phép, mẫu đơn.</p>	
5.	B-BTT-115287-TT	Công bố sự phù hợp đối với công trình kỹ thuật chuyên ngành viễn thông	<p>Viễn thông và Internet; Truyền dẫn phát sóng; Phát thanh và truyền hình</p>	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sửa TTHC: Bãi bỏ yêu cầu nộp Giấy chứng nhận kiểm định (đối với công trình viễn thông thuộc “Danh mục công trình viễn thông bắt buộc kiểm định”), bỏ yêu cầu nộp Kết quả tự đánh giá sự phù hợp trong thành phần hồ sơ yêu cầu doanh nghiệp phải nộp và bỏ yêu cầu nộp Đơn đăng ký công bố sự phù hợp công trình viễn thông. - Sửa mẫu Bản công bố sự phù hợp: - Sửa TTHC: Trong căn cứ pháp lý của TTHC (Thông tư số 11/2009/TT-BTTTT ngày 24/3/2009) có một số lỗi soạn thảo. - Bãi bỏ: Mẫu Kết quả tự đánh giá sự phù hợp. <p>b) Lý do sửa đổi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc yêu cầu doanh nghiệp nộp Giấy chứng nhận kiểm định (đối với công trình viễn thông thuộc “Danh mục công trình viễn thông bắt buộc kiểm định”) là không cần thiết vì tại cơ quan quản lý nhà nước có bản lưu Giấy chứng nhận kiểm định đã cấp cho doanh nghiệp. - Việc yêu cầu doanh nghiệp cung cấp Kết quả tự đánh giá sự phù hợp là không cần thiết vì Bản công bố sự phù hợp mà 	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm c, điểm d khoản 1 điều 14, Phụ lục II Thông tư số 09/2009/TT-BTTTT ngày 24/3/2009 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về Kiểm định và công bố sự phù hợp đối với công trình kỹ thuật chuyên ngành viễn thông. - Quyết định số 83/QĐ-QLCL của Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng Công nghệ thông tin và truyền thông: Bỏ mẫu Kết quả tự đánh giá sự phù hợp. - Phụ lục 3 Mẫu đơn đăng ký công

			<p>doanh nghiệp cung cấp cho cơ quan quản lý nhà nước đã bao hàm sự tự đánh giá sự phù hợp của công trình viễn thông;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc yêu cầu doanh nghiệp nộp Đơn đăng ký công bố sự phù hợp công trình viễn thông là không cần thiết vì các thông tin yêu cầu doanh nghiệp khai, điền trong Đơn đăng ký công bố sự phù hợp công trình viễn thông có thể tìm thấy trong Bản công bố sự phù hợp; - Trường hợp bỏ Kết quả tự đánh giá sự phù hợp thì trong Bản công bố sự phù hợp, phần căn cứ nếu căn cứ theo “Kết quả tự đánh giá sự phù hợp” sẽ không hợp lý. - Có một số lỗi soạn thảo trong văn bản quy phạm pháp luật là căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Thông tư số 11/2009/TT-BTTTT ngày 24/3/2009 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Ban hành Danh mục công trình viễn thông bắt buộc công bố sự phù hợp. Cụ thể, ở trang 2 của Thông tư: Nhầm ký hiệu của văn bản trong cụm từ “Thông tư số 11/2009/QĐ-BTTTT” và nhầm mã hiệu tên tiêu chuẩn ngành: TCVN 68-255:2006. <p>c) Phương án sửa đổi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thành phần hồ sơ yêu cầu doanh nghiệp nộp: Bỏ yêu cầu nộp Giấy chứng nhận kiểm định (đối với công trình viễn thông thuộc “Danh mục công trình viễn thông bắt buộc kiểm định”), bỏ yêu cầu nộp Kết quả tự đánh giá sự phù hợp, và bỏ yêu cầu nộp Đơn đăng ký công bố sự phù hợp công trình viễn thông. - Sửa mẫu Bản công bố sự phù hợp: Trong phần căn cứ thay “Kết quả tự đánh giá sự phù hợp” bằng “Kết quả đo kiểm 	<p>bổ sự phù hợp công trình viễn thông ban hành kèm Quyết định số 84/QĐ-QLCL ngày 29/5/2009 Ban hành Quy định thủ tục kiểm định và công bố sự phù hợp công trình viễn thông.</p> <p>- Thông tư số 11/2009/TT-BTTTT ngày 24/3/2009 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Ban hành Danh mục công trình viễn thông bắt buộc công bố sự phù hợp</p>
--	--	--	--	--

				<p>công bố sự phù hợp công trình viễn thông”.</p> <ul style="list-style-type: none">- Bãi bỏ mẫu Kết quả tự đánh giá sự phù hợp.- Bãi bỏ mẫu Đơn đăng ký sự phù hợp công trình viễn thông.- Thông tư số 11/2009/TT-BTTTT ngày 24/3/2009 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Ban hành Danh mục công trình viễn thông bắt buộc công bố sự phù hợp: Thay cụm từ “Thông tư số 11/2009/QĐ-BTTTT” bằng cụm từ “Thông tư số 11/2009/TT-BTTTT”; thay cụm từ “TCVN 68-255:2006” bằng cụm từ “TCN 68-255:2006”.	
--	--	--	--	--	--

PHỤ LỤC 3 – MẪU 4
DANH SÁCH TTHC KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
ĐỐI VỚI NHỮNG TTHC KHÔNG THUỘC THẨM QUYỀN BAN HÀNH CỦA BỘ
(Kèm theo báo cáo số: ngày tháng năm 2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông)

Stt	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Kiến nghị sửa đổi, bổ sung	Kiến nghị thực thi
1.	B-BTT-017072-TT	Cấp giấy phép cung ứng dịch vụ chuyên phát thư. (Bộ)	Bưu chính & chuyển phát	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC:</p> <p>+ Sửa đổi: “bản sao <i>hợp lệ</i> GCN ĐKKD hoặc GCN ĐTu trong lĩnh vực chuyên phát” sang “bản sao GCN ĐKKD hoặc GCN ĐTu trong lĩnh vực chuyên phát <i>có chứng thực của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền</i>”</p> <p>+ Bổ quy định về yêu cầu người đại diện hợp pháp có kinh nghiệm tối thiểu 1 năm.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <p>+ Nội hàm từ “<i>hợp lệ</i>” quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 16 Nghị định 128 chung chung, không rõ ràng, gây khó khăn cho tổ chức khi thực hiện thủ tục xin cấp phép.</p> <p>+ Yêu cầu người đại diện hợp pháp của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ chuyển phát có kinh nghiệm tối thiểu 01 năm trong lĩnh vực bưu chính hoặc chuyển phát tại khoản 4 Điều 15 Nghị định 128 là không cần thiết và hạn chế quyền của tổ chức khi có nhu cầu đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực bưu chính.</p> <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p>	Kiến nghị cần sửa điểm b, Khoản 1, Điều 16 và Khoản 4 Điều 15 Nghị định 128/2007/NĐ-CP ngày 2/8/2007.

				<p>+ Sửa đổi: “bản sao <i>hợp lệ</i> GCN ĐKKD hoặc GCN ĐTur trong lĩnh vực chuyên phát” sang “bản sao GCN ĐKKD hoặc GCN ĐTur trong lĩnh vực chuyên phát <i>có chứng thực của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền</i>”</p> <p>+ Bỏ quy định về yêu cầu người đại diện hợp pháp có kinh nghiệm tối thiểu 1 năm.</p>	
2.	B-BTT-032500-TT	Cấp giấy phép cung ứng dịch vụ chuyên phát thư. (Sở)	Bưu chính & chuyển phát	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC:</p> <p>+ Sửa đổi: “bản sao <i>hợp lệ</i> GCN ĐKKD hoặc GCN ĐTur trong lĩnh vực chuyên phát” sang “bản sao GCN ĐKKD hoặc GCN ĐTur trong lĩnh vực chuyên phát <i>có chứng thực của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền</i>”</p> <p>+ Bỏ quy định về yêu cầu người đại diện hợp pháp có kinh nghiệm tối thiểu 1 năm.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <p>+ Nội hàm từ “<i>hợp lệ</i>” quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 16 Nghị định 128 chung chung, không rõ ràng, gây khó khăn cho tổ chức khi thực hiện thủ tục xin cấp phép.</p> <p>+ Yêu cầu người đại diện hợp pháp của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ chuyên phát có kinh nghiệm tối thiểu 01 năm trong lĩnh vực bưu chính hoặc chuyển phát tại khoản 4 Điều 15 Nghị định 128 là không cần thiết và hạn chế quyền của tổ chức khi có nhu cầu đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực bưu chính.</p>	Kiến nghị cần sửa điểm b, Khoản 1, Điều 16 và Khoản 4 Điều 15 Nghị định 128/2007/NĐ-CP ngày 2/8/2007.

				<p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <p>+ Sửa đổi: “bản sao <i>hợp lệ</i> GCN ĐKKD hoặc GCN ĐTu trong lĩnh vực chuyển phát” sang “bản sao GCN ĐKKD hoặc GCN ĐTu trong lĩnh vực chuyển phát <i>có chứng thực của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền</i>”</p> <p>+ Bỏ quy định về yêu cầu người đại diện hợp pháp có kinh nghiệm tối thiểu 1 năm.</p>	
3.	B-BTT-017713-TT	Xác nhận thông báo kinh doanh dịch vụ chuyển phát (Bộ)	Bưu chính & chuyển phát	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <p>- Sửa đổi: “Bản sao <i>hợp lệ</i> GCN ĐKKD hoặc GCN ĐTu trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ chuyển phát tại Việt Nam” sang “bản sao GCN ĐKKD hoặc GCN ĐTu trong lĩnh vực chuyển phát <i>có chứng thực của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền</i>”</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <p>- Nội hàm từ “<i>hợp lệ</i>” quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 13 Nghị định 128 chung chung, không rõ ràng, gây khó khăn cho tổ chức khi thực hiện thủ tục xin cấp phép.</p> <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <p>“Bản sao <i>hợp lệ</i> GCN ĐKKD hoặc GCN ĐTu trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ chuyển phát tại Việt Nam” sang “bản sao GCN ĐKKD hoặc GCN ĐTu trong lĩnh vực chuyển phát <i>có chứng thực của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền</i>”</p>	Sửa điểm b, Khoản 2, Điều 13, Nghị định 128/2007/NĐ-CP ngày 2/8/2007

4.	B-BTT-069038-TT	Xác nhận thông báo kinh doanh dịch vụ chuyên phát (<i>Sở</i>)	Bưu chính & chuyên phát	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC: Sửa đổi: “Bản sao <i>hợp lệ</i> GCN ĐKKD hoặc GCN ĐTur trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ chuyên phát tại Việt Nam” sang “bản sao GCN ĐKKD hoặc GCN ĐTur trong lĩnh vực chuyên phát <i>có chứng thực của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền</i>”</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung: Nội hàm từ “<i>hợp lệ</i>” quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 13 Nghị định 128 chung chung, không rõ ràng, gây khó khăn cho tổ chức khi thực hiện thủ tục xin cấp phép.</p> <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung: “Bản sao <i>hợp lệ</i> GCN ĐKKD hoặc GCN ĐTur trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ chuyên phát tại Việt Nam” sang “bản sao GCN ĐKKD hoặc GCN ĐTur trong lĩnh vực chuyên phát <i>có chứng thực của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền</i>”</p>	Sửa Khoản 2, Điều 13, Nghị định 128/2007/NĐ-CP ngày 2/8/2007
5.	B-BTT-028448-TT	Cấp giấy phép thiết lập mạng và cung cấp dịch vụ viễn thông	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình tự thực hiện (Bỏ khâu xin ý kiến của Thủ tướng Chính phủ); - Quy định rõ các nội dung Đơn xin cấp phép; - Rút ngắn thời gian thực hiện TTHC từ 75 ngày xuống 60 ngày - Điều kiện cấp phép: <p>+ Quy định rõ khả năng tài chính bằng các giới</p>	Quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông dự kiến ban hành trong thời gian tới.

				<p>hạn mức vốn tối thiểu doanh nghiệp cam kết đầu tư;</p> <p>+ Không giới hạn loại hình doanh nghiệp được quyền tham gia kinh doanh: Cho phép DN thuộc mọi thành phần kinh tế được xin cấp phép.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo tính minh bạch. Hơn nữa Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt quy hoạch phát triển viễn thông do đó có thể phân cấp để Bộ Thông tin và Truyền thông căn cứ vào quy hoạch để xem xét cấp phép. - Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình hoàn thiện hồ sơ - Hiện nay theo quy định mới của Luật Viễn thông sẽ hình thành cơ quan quản lý viễn thông độc lập, do đó việc rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính như đề xuất là phù hợp. - Đảm bảo tính minh bạch, thuận lợi cho công tác thực thi và phù hợp với cam kết khi gia nhập WTO của Việt Nam và quy định của Luật Doanh nghiệp 	
6.	B-BTT-070069-TT	Gia hạn giấy phép thiết lập mạng và cung cấp dịch vụ viễn thông	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định rõ các nội dung Đơn xin Gia hạn; - Giảm thời gian xử lý hồ sơ từ 60 ngày xuống 40 ngày. 	Quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông dự kiến ban hành trong thời gian tới.

				<p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình hoàn thiện hồ sơ - Hiện nay theo quy định mới của Luật Viễn thông sẽ hình thành cơ quan quản lý viễn thông độc lập, do đó việc rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính như đề xuất là phù hợp. 	
7.	B-BTT-070048-TT	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập mạng và cung cấp dịch vụ viễn thông, giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân loại các trường hợp sửa đổi bổ sung thành 2 loại: Trường hợp sửa đổi, bổ sung chỉ cần thông báo và trường hợp sửa đổi, bổ sung cần xin phép. - Quy định rõ các nội dung Đơn xin sửa đổi, bổ sung; - Quy định rõ ràng, chi tiết hơn về nội dung báo cáo tình hình hoạt động của doanh nghiệp; - Giảm thời gian xử lý hồ sơ từ 60 ngày xuống 40 ngày <p>a) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên thực tế, có nhiều trường hợp sửa đổi, bổ sung giấy phép là đơn giản ví dụ: thay đổi địa điểm, trụ sở, sửa đổi người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp,...đổi với các trường hợp này doanh nghiệp chỉ cần thông báo cho các cơ quan cấp phép. Tuy nhiên vẫn có các trường hợp thay đổi cơ bản nội dung giấy phép như: thay đổi quy mô doanh nghiệp, 	Quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông dự kiến ban hành trong thời gian tới.

				<p>thay đổi cổ đông sáng lập... vẫn cần phải được sự cho phép của cơ quan quản lý, do đó đề xuất phân loại các trường hợp sửa đổi bổ sung thành 2 loại: Trường hợp sửa đổi, bổ sung chỉ cần thông báo và trường hợp sửa đổi, bổ sung cần xin phép để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp khi thực hiện TTHC</p> <p>- Hiện nay theo quy định mới của Luật Viễn thông sẽ hình thành cơ quan quản lý viễn thông độc lập, do đó việc rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính như đề xuất là phù hợp</p>	
8.	B-BTT-028329-TT	Cấp phép cung cấp dịch vụ viễn thông	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định rõ các nội dung Đơn xin cấp phép; - Điều kiện cấp phép: Quy định rõ khả năng tài chính bằng các giới hạn mức vốn tối thiểu doanh nghiệp cam kết đầu tư <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình hoàn thiện hồ sơ - Đảm bảo tính minh bạch, thuận lợi cho công tác thực thi và phù hợp với cam kết khi gia nhập WTO của Việt Nam và quy định của Luật Doanh nghiệp 	Quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông dự kiến ban hành trong thời gian tới.
9.	B-BTT-127141-TT	Sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân loại các trường hợp sửa đổi bổ sung thành 2 loại: Trường hợp sửa đổi, bổ sung chỉ 	Quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông dự kiến ban hành trong thời

				<p>cần thông báo và trường hợp sửa đổi, bổ sung cần xin phép.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định rõ ràng, chi tiết hơn về nội dung báo cáo tình hình hoạt động của doanh nghiệp; - Quy định rõ các nội dung Đơn xin sửa đổi, bổ sung; <p>Giảm thời gian xử lý hồ sơ từ 60 ngày xuống 40 ngày</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên thực tế, có nhiều trường hợp sửa đổi, bổ sung giấy phép là đơn giản ví dụ: thay đổi địa điểm, trụ sở, sửa đổi người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp,...đổi với các trường hợp này doanh nghiệp chỉ cần thông báo cho các cơ quan cấp phép. Tuy nhiên vẫn có các trường hợp thay đổi cơ bản nội dung giấy phép như: thay đổi quy mô doanh nghiệp, thay đổi cổ đông sáng lập... vẫn cần phải được sự cho phép của cơ quan quản lý, do đó đề xuất phân loại các trường hợp sửa đổi bổ sung thành 2 loại: Trường hợp sửa đổi, bổ sung chỉ cần thông báo và trường hợp sửa đổi, bổ sung cần xin phép để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp khi thực hiện TTHC. - Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình hoàn thiện hồ sơ 	gian tới.
10.	B-BTT-127146-TT	Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ viễn	Viễn thông và Internet	a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:	Quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật

		thông		<ul style="list-style-type: none"> - Quy định rõ các nội dung Đơn xin gia hạn; <p>Giảm thời gian xử lý hồ sơ từ 60 ngày xuống 40 ngày</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình hoàn thiện hồ sơ - Hiện nay theo quy định mới của Luật Viễn thông sẽ hình thành cơ quan quản lý viễn thông độc lập, do đó việc rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính như đề xuất là phù hợp. 	Viễn thông dự kiến ban hành trong thời gian tới.
11.	B-BTT-029248-TT	Cấp phép thiết lập mạng viễn thông dùng riêng	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định rõ các nội dung Đơn xin cấp phép; - Tăng thời gian xử lý hồ sơ từ 30 ngày lên 45 ngày để phù hợp với tiền cấp phép một số mạng dùng riêng có quy mô lớn (ví dụ như mạng giáo dục đào tạo, y tế, nghiên cứu khoa học...). <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình hoàn thiện hồ sơ - Để phù hợp với tiền cấp phép một số mạng dùng riêng có quy mô lớn (ví dụ như mạng giáo dục đào tạo, y tế, nghiên cứu khoa học...). 	Quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông dự kiến ban hành trong thời gian tới.
12.	B-BTT-070427-TT	Gia hạn giấy phép thiết lập mạng viễn	Viễn thông và Internet	a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:	Quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật

		thông dùng riêng		<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp thông tin chi tiết, rõ ràng hơn điều kiện gia hạn Giấy phép; - Quy định rõ các nội dung Đơn xin gia hạn; <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình hoàn thiện hồ sơ</p>	Viễn thông dự kiến ban hành trong thời gian tới.
13.	B-BTT-070415-TT	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập mạng viễn thông dùng riêng	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân loại các trường hợp sửa đổi bổ sung thành 2 loại: Trường hợp sửa đổi, bổ sung chỉ cần thông báo và trường hợp sửa đổi, bổ sung cần xin phép; <p>Quy định rõ các nội dung Đơn xin sửa đổi, bổ sung.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Trên thực tế, có nhiều trường hợp sửa đổi, bổ sung giấy phép là đơn giản ví dụ: thay đổi địa điểm, trụ sở, sửa đổi đại diện được ủy quyền hợp pháp của tổ chức, doanh nghiệp,...đối với các trường hợp này tổ chức, doanh nghiệp chỉ cần thông báo cho các cơ quan cấp phép. Tuy nhiên đối với các trường hợp thay đổi về mô hình tổ chức, thành viên mạng, phạm vi thiết lập và dịch vụ cung cấp trên mạng vẫn cần phải có sự đồng ý của cơ quan cấp phép. Do đó đề xuất phân loại các trường hợp sửa đổi bổ sung thành 2 loại: Trường hợp sửa đổi, bổ sung chỉ cần thông báo và trường hợp sửa đổi, bổ sung</p>	Quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông dự kiến ban hành trong thời gian tới.

				cần xin phép để tạo thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC.	
14.	B-BTT-029322-TT	Cấp giấy phép thử nghiệm mạng và dịch vụ viễn thông	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định rõ các nội dung Đơn xin cấp phép; - Cần phải quy định rõ thêm về điều kiện cấp phép: các dịch vụ thử nghiệm là dịch vụ viễn thông chưa được quy định trong giấy phép viễn thông đã được cấp hoặc dịch vụ viễn thông có sử dụng tài nguyên viễn thông ngoài tài nguyên viễn thông đã được phân bổ; Phạm vi và quy mô thử nghiệm được giới hạn để đánh giá công nghệ, thị trường trước khi kinh doanh chính thức; Phương án thử nghiệm phù hợp với quy định về kết nối, giá cước, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật viễn thông. <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình hoàn thiện hồ sơ</p>	Quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông dự kiến ban hành trong thời gian tới
15.	B-BTT-070408-TT	Gia hạn thời gian thử nghiệm của giấy phép thử nghiệm mạng và dịch vụ viễn thông	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung: Quy định rõ các nội dung Đơn xin Gia hạn.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung: Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình hoàn thiện hồ sơ</p>	Quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông dự kiến ban hành trong thời gian tới.
16.	B-BTT-068051-TT	Cấp phép lắp đặt cáp viễn thông trong vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của Việt Nam	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định cụ thể hơn về thành phần hồ sơ, các đối tượng tham gia đầu tư tuyến cáp; 	Quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông dự kiến ban hành trong thời gian tới.

				<ul style="list-style-type: none"> - Quy định rõ nội dung đơn xin cấp phép; - Thời gian xử lý giảm từ 90 ngày xuống 48 ngày. <p style="margin-left: 40px;">b)Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình hoàn thiện hồ sơ - Hiện nay theo quy định mới của Luật Viễn thông sẽ hình thành cơ quan quản lý viễn thông độc lập, do đó việc rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính như đề xuất là phù hợp 	
17.	B-BTT-070436-TT	Sửa đổi, bổ sung giấy phép lắp đặt cáp viễn thông trong vùng đặc quyền kinh tế, thêm lục địa Việt Nam	Viễn thông và Internet	<p style="margin-left: 40px;">a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia ra làm 2 loại: Một số nội dung sửa đổi đơn giản thì chỉ cần thông báo; và Một số nội dung sửa đổi thì cần thực hiện làm hồ sơ xin sửa đổi (kết quả là quyết định hành chính); - Quy định rõ nội dung đơn xin sửa đổi, bổ sung; - Thời gian giảm: từ 60 ngày xuống 48 ngày. <p style="margin-left: 40px;">b)Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên thực tế, có nhiều trường hợp sửa đổi, bổ sung giấy phép là đơn giản ví dụ: thay đổi địa điểm trụ sở chính, thay đổi đại diện được ủy quyền hợp pháp của tổ chức, thay đổi sơ đồ tuyến cáp đối với các trường hợp này chỉ cần thông báo cho các cơ quan cấp phép. Tuy nhiên đối với các trường hợp thay đổi về thành viên góp vốn đầu tư tuyến cáp, thay đổi mô hình tổ 	Quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông dự kiến ban hành trong thời gian tới

				<p>chức tổ chức được cấp phép, thay đổi liên quan đến đoạn cáp được lắp đặt trên vùng biển Việt Nam vẫn cần phải có sự đồng ý của cơ quan cấp phép. Do đó đề xuất phân loại các trường hợp sửa đổi bổ sung thành 2 loại: Trường hợp sửa đổi, bổ sung chỉ cần thông báo và trường hợp sửa đổi, bổ sung cần xin phép để tạo thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC</p> <p>- Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình hoàn thiện hồ sơ</p>	
18.	B-BTT-070442-TT	Gia hạn giấy phép lắp đặt cáp viễn thông trong vùng đặc quyền kinh tế, thêm lục địa Việt Nam	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định rõ nội dung đơn xin gia hạn; - Giảm thời gian xử lý hồ sơ từ 90 ngày xuống 48 ngày <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Hiện nay theo quy định mới của Luật Viễn thông sẽ hình thành cơ quan quản lý viễn thông độc lập, do đó việc rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính như đề xuất là phù hợp.</p>	Quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông dự kiến ban hành trong thời gian tới
19.	B-BTT-129669-TT	Phân bổ mã, số viễn thông	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định chi tiết về các hình thức phân bổ mã, số: Đấu giá, thi tuyển, các phương thức phân bổ khác; - Quy định chi tiết về các yêu cầu về tài nguyên số; mô tả chi tiết kỹ thuật và phương án kinh 	Quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông dự kiến ban hành trong thời gian tới

				<p>doanh liên quan đến việc phân bổ mã số ...</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <p>- Hiện nay theo quy định mới của Luật Viễn thông sẽ hình thành cơ quan quản lý viễn thông độc lập, do đó việc rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính như đề xuất là phù hợp</p>	
20.	B-BTT-032016-TT	Thỏa thuận cho phép tạm nhập, tái xuất thiết bị thông tin (cho các đoàn ngoại giao, triển lãm giới thiệu công nghệ)	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <p>- Quy định rõ hơn về quy trình phối hợp thực hiện thủ tục hành chính giữa các Bộ ngành có liên quan (Bộ Ngoại giao; Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông) tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình thực hiện TTHC</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Quy định rõ hơn về quy trình thực hiện thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình thực hiện TTHC</p>	Quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông và các thông tư quy định chi tiết nghị định
21.	B-BTT-054708-TT	Giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân về viễn thông và Internet	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Quy định thời gian giải quyết: Chậm nhất 30 ngày làm việc có văn bản trả lời</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Các quy định hiện nay chưa quy định cụ thể thời gian cơ quan quản lý nhà nước phải có văn bản trả lời kiến nghị cho các tổ chức, cá nhân có kiến nghị</p>	Quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông và các thông tư quy định chi tiết nghị định
22.	B-BTT-127146-TT	Xác nhận đủ điều kiện kỹ thuật nghiệp vụ cung cấp trò chơi	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Quy định chi tiết thành phần hồ sơ và nội dung</p>	Quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông và các

		trực tuyến		<p>báo cáo triển khai các điều kiện kỹ thuật nghiệp vụ</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung: Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình hoàn thiện hồ sơ</p>	thông tư quy định chi tiết nghị định
23.	B-BTT-029248-TT	Công bố doanh nghiệp nắm giữ các phương tiện thiết yếu	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung: Hướng dẫn chi tiết về nội dung kê khai dung lượng mạch vòng nội hạt; dung lượng kênh truyền dẫn đường dài trong nước, quốc tế</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung: Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình hoàn thiện hồ sơ</p>	Quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông và các thông tư quy định chi tiết nghị định
24.	B-BTT-070427-TT	Công bố doanh nghiệp viễn thông có dịch vụ viễn thông chiếm thị phần không chế	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung: Hướng dẫn chi tiết về nội dung kê khai doanh thu sản lượng dịch vụ viễn thông</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung: Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình hoàn thiện hồ sơ</p>	Quy định tại Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông và các thông tư quy định chi tiết nghị định
25.	B-BTT-029322-TT	Thông báo giá cước viễn thông	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung: Doanh nghiệp thực hiện thông báo giá cước qua mạng;</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung: Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc thực hiện TTHC</p>	Đưa vào nội dung Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Viễn thông và Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị định.
26.	B-BTT-028132-TT	Công bố chất lượng dịch vụ bưu chính,	Viễn thông và Internet; Bưu	a. Nội dung sửa đổi:	Quyết định số 33/2006/QĐ-BBCVT

		viễn thông	chính và chuyển phát	<p>- Sửa mẫu Công văn về việc công bố chất lượng dịch vụ bưu chính, viễn thông.</p> <p>b. Lý do sửa đổi:</p> <p>- Trong mẫu Công văn về việc công bố chất lượng dịch vụ bưu chính, viễn thông, vẫn sử dụng tên cũ của Cục là Cục Quản lý chất lượng Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin và tên cũ của Bộ là Bộ Bưu chính, Viễn thông.</p> <p>c. Phương án sửa đổi:</p> <p>Trong mẫu công văn về việc công bố chất lượng dịch vụ bưu chính, viễn thông, thay cụm từ “Cục Quản lý chất lượng Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin” bằng “Cục Quản lý chất lượng Công nghệ thông tin và truyền thông”, thay cụm từ “Bộ Bưu chính, Viễn thông” bằng “Bộ Thông tin và Truyền thông”.</p>	ngày 06/9/2006 của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông Ban hành Quy định về quản lý chất lượng dịch vụ bưu chính, viễn thông
27	B-BTT-115584-TT	Công bố hợp quy cho các sản phẩm chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông bắt buộc phải công bố hợp quy.	Viễn thông và Internet; Tần số VTD; PTTTH&TTĐT	<p>a. Nội dung sửa đổi:</p> <p>- Sửa TTHC: Bãi bỏ yêu cầu nộp Đơn đăng ký công bố hợp quy và Báo cáo kết quả tự đánh giá sự phù hợp trong thành phần hồ sơ.</p> <p>- Sửa mẫu Bản công bố hợp quy.</p> <p>- Bãi bỏ: Mẫu Đơn đăng ký công bố hợp quy.</p> <p>b. Lý do sửa đổi:</p> <p>- Việc yêu cầu tổ chức, cá nhân nộp Đơn đăng ký công bố hợp quy là không cần thiết, vì trong thành phần hồ sơ có Bản công bố hợp quy mang đầy đủ các thông tin yêu cầu trong Đơn đăng ký</p>	Điểm a và điểm đ khoản 1 điều 16, Phụ lục III, Phụ lục IV Thông tư số 06/2009/TT-BTTTT ngày 24/3/2009 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy đối với sản phẩm chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền

				<p>công bố hợp quy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc yêu cầu tổ chức, cá nhân nộp Báo cáo kết quả tự đánh giá sự phù hợp là không cần thiết vì trong Bản công bố hợp quy tổ chức, cá nhân nộp cho cơ quan quản lý nhà nước đã bao hàm kết quả tự đánh giá sự phù hợp. - Nếu bỏ yêu cầu nộp Báo cáo kết quả tự đánh giá sự phù hợp thì trong Bản công bố hợp quy, nội dung căn cứ vào Báo cáo kết quả tự đánh giá sự phù hợp số sẽ không hợp lý. <p>c. Phương án sửa đổi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bãi bỏ yêu cầu nộp Đơn đăng ký công bố hợp quy, Báo cáo kết quả tự đánh giá sự phù hợp trong thành phần hồ sơ yêu cầu tổ chức, cá nhân phải nộp. - Sửa lại mẫu Bản công bố hợp quy: Thay cụm từ “Căn cứ Giấy chứng nhận hợp quy/Báo cáo kết quả tự đánh giá sự phù hợp số” bằng “Căn cứ Giấy chứng nhận hợp quy/Kết quả đo kiểm sản phẩm số” - Bãi bỏ mẫu Đơn đăng ký công bố hợp quy. 	thông.
28.	B-BTT-115319-TT	Công bố hợp quy cho các sản phẩm chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông bắt buộc phải chứng nhận và công bố hợp quy.	Viễn thông và Internet; Tần số VTĐ; PTTTH&TTĐT	<p>a. Nội dung sửa đổi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sửa TTHC: Bãi bỏ yêu cầu nộp Đơn đăng ký công bố hợp quy trong thành phần hồ sơ. - Bãi bỏ: Mẫu Đơn đăng ký công bố hợp quy. <p>b. Lý do sửa đổi:</p>	Điểm a khoản 1 điều 16, Phụ lục III Thông tư số 06/2009/TT-BTTTT ngày 24/3/2009 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về chứng nhận

				<p>- Việc yêu cầu tổ chức, cá nhân nộp Đơn đăng ký công bố hợp quy là không cần thiết, vì trong thành phần hồ sơ có Bản công bố hợp quy mang đầy đủ các thông tin yêu cầu trong Đơn đăng ký công bố hợp quy.</p> <p>c. Phương án sửa đổi:</p> <p>- Bãi bỏ yêu cầu nộp Đơn đăng ký công bố hợp quy trong thành phần hồ sơ yêu cầu tổ chức, cá nhân phải nộp.</p> <p>- Bãi bỏ mẫu Đơn đăng ký công bố hợp quy.</p>	<p>hợp quy và công bố hợp quy đối với sản phẩm chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông.</p>
29.	B-BTT-027413-TT	Cấp phép nhập khẩu thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện.	Viễn thông và Internet; Tần số VTD; PTTTH&TTĐT	<p>a. Nội dung sửa đổi:</p> <p>- Sửa mẫu Đơn đề nghị cấp phép nhập khẩu thiết bị phát, thu-phát sóng vô tuyến điện.</p> <p>- Trong thành phần hồ sơ: Thay yêu cầu nộp bản sao (có công chứng nhà nước) Giấy tờ thể hiện tư cách pháp nhân của tổ chức bằng yêu cầu nộp bản sao (có đóng dấu sao y và xác nhận của Giám đốc hay người được uỷ quyền) Giấy tờ tư cách pháp nhân của tổ chức.</p> <p>b. Lý do sửa đổi:</p> <p>- Trong mẫu Đơn đề nghị cấp phép nhập khẩu thiết bị phát, thu-phát sóng vô tuyến điện, vẫn sử dụng tên cũ của Bộ là Bộ Bưu chính, Viễn thông.</p> <p>- Không cần thiết phải có yêu cầu công chứng của nhà nước trong bản sao Giấy tờ tư cách pháp nhân, mà chỉ cần tổ chức tự xác nhận và</p>	<p>Mẫu 02 Phụ lục 03, và mục 3, phần B, nội dung II của Thông tư số 02/2006/TT-BTTTT ngày 24/4/2006 của Bộ Bưu chính, Viễn thông Hướng dẫn thi hành nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23/01/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hoá quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hoá với nước ngoài đối với hàng hoá thuộc quản lý chuyên ngành của Bộ Bưu chính,</p>

				<p>chịu trách nhiệm.</p> <p>c. Phương án sửa đổi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong mẫu đơn, đề nghị thay cụm từ “Bộ Bưu chính, Viễn thông” bằng “Bộ Thông tin và Truyền thông”. - Sửa nội dung mục 3, phần B, nội dung II của Thông tư số 02/2006/TT-BBCVT. 	Viễn thông.
30.	B-BTT-028206 -TT	Kiểm định đối với công trình kỹ thuật chuyên ngành viễn thông	Viễn thông và Internet	<p>a. Nội dung sửa đổi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giảm đối tượng cần kiểm định trực tiếp bởi Tổ chức kiểm định: phân loại trạm BTS và quy định loại trạm cần thực hiện TTHC kiểm định như hiện hành, và loại trạm chuyển sang hình thức quản lý khác. - Nội dung sửa đổi về Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Gộp Mẫu đơn đề nghị kiểm định công trình viễn thông và Mẫu báo cáo mô tả kỹ thuật cơ bản của công trình viễn thông vào làm một mẫu chung lấy tên: "Mẫu đơn đề nghị kiểm định công trình viễn thông". - Gộp hai bước kiểm định thành một bước duy nhất: Quy định Tổ chức kiểm định được Bộ TT và TT giao trách nhiệm kiểm định, thực hiện các nội hàm đo kiểm, cấp giấy chứng nhận kiểm định, kiểm tra sau cấp giấy chứng nhận. <p>b. Lý do sửa đổi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên thực tế, các trạm BTS được lắp đặt ở các cự ly xa khu vực dân cư, các trạm BTS ở 	<p>Sửa đổi thông tư 10/2009/TT-BTTTT:</p> <p>Quy định việc kiểm định chỉ áp dụng đối với các trạm BTS có khoảng cách đến khu vực dân cư nhỏ hơn 100m, là các trạm BTS có nguy cơ gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người.</p> <p>Sửa đổi thông tư 11/2009/TT-BTTTT:</p> <p>Chuyển các trạm BTS có khoảng cách đến khu vực dân cư lớn hơn 100m, ít có nguy cơ ảnh hưởng đến người dân sang hình thức công bố, doanh nghiệp tự chịu trách nhiệm.</p>

			<p>các khu miền núi, hải đảo sẽ ít có nguy cơ gây mất an toàn sức khỏe cho người dân nên có thể chuyển sang hình thức công bố, doanh nghiệp tự chịu trách nhiệm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mẫu đơn đề nghị và Mẫu báo cáo có một số thông tin trùng lặp như Tên doanh nghiệp, địa chỉ, điện thoại, tên công trình, mã công trình, tọa độ, địa điểm lắp đặt... - Nhằm đảm bảo tính hợp lý của công tác kiểm định là đo kiểm và cấp giấy cùng một khâu, tránh rườm rà cho doanh nghiệp; giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính do cắt giảm được chi phí đo kiểm mà doanh nghiệp phải thực hiện, chi phí đo kiểm đã được tính trong chi phí kiểm định và không vượt quá mức phí đang áp dụng do Bộ Tài chính quy định. <p>c. Phương án sửa đổi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân loại trạm BTS: <ul style="list-style-type: none"> + Loại 1: trạm BTS có khoảng cách đến khu vực dân cư nhỏ hơn 100m, là các trạm BTS có nguy cơ gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người: cần thực hiện thủ tục kiểm định như quy định hiện hành; + Loại 2: trạm BTS có khoảng cách đến khu vực dân cư lớn hơn 100m, ít có nguy cơ ảnh hưởng đến người dân: Đối với loại trạm này, chuyển sang hình thức công bố, doanh nghiệp tự chịu trách nhiệm, nhà nước chỉ tiến hành kiểm 	<p>Sửa đổi bổ sung thông tư 09/2009/TT-BTTTT:</p> <p>Thay thế một số thuật ngữ cho phù hợp với Luật Viễn thông và Luật tần số vô tuyến điện: sử dụng các thuật ngữ "thiết bị mạng viễn thông", "đài vô tuyến điện" thay thế thuật ngữ công trình viễn thông.</p> <p>Sát nhập điều 4 và điều 5, quy định các Tổ chức kiểm định là đơn vị sự nghiệp hoạt động dịch vụ kỹ thuật được Bộ TT và TT giao trách nhiệm thực hiện kiểm định, bao gồm đo kiểm định và cấp giấy chứng nhận kiểm định.</p> <p>Sửa đổi bổ sung điều 9 về các bước kiểm định và điều 10 về thủ tục kiểm định cho phù hợp với việc Tổ chức kiểm định thực hiện đầy đủ đo kiểm và cấp giấy chứng nhận kiểm định.</p> <p>Bỏ điều 11 về đo kiểm phục vụ hoạt động</p>
--	--	--	---	---

				<p>tra (hậu kiểm).</p> <p>- Sửa Phụ lục I và II của Quyết định số 84/QĐ-QLCL ngày 29/05/2009 của Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng Công nghệ thông tin và truyền thông để gộp Mẫu đơn đề nghị kiểm định công trình viễn thông và Mẫu báo cáo mô tả kỹ thuật cơ bản của công trình viễn thông vào làm một mẫu chung.</p>	<p>kiểm định.</p> <p>Bổ sung quy định việc kiểm định của Tổ chức kiểm định chỉ thu chi phí một lần để thực hiện đo kiểm, cấp giấy chứng nhận và thực hiện kiểm tra, giám sát sau cấp giấy chứng nhận. Tối đa mức thu không vượt quá mức chi phí kiểm định hiện hành do Bộ Tài chính quy định là 2.550.000 đồng/trạm BTS.</p> <p>Bổ sung quy định trách nhiệm của các tổ chức kiểm định trong việc kiểm tra, giám sát sau chứng nhận kiểm định và việc phối hợp với các Sở TT và TT để thực hiện công tác này.</p>
31.	B-BTT-094008-TT	Cấp phát sử dụng số hiệu mạng	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <p>- Thay đổi phương thức thực hiện thủ tục hành chính, từ hình thức nộp công văn giấy tờ sang hình thức thực hiện trực tuyến thông qua gửi thư điện tử (email).</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Nhằm giảm bớt phức tạp và chi phí cho tổ chức</p>	<p>Điểm 2, điểm 4 mục III Thông tư số 09/2008/TT-BTTTT ngày 24 tháng 12 năm 2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về quản lý và sử dụng tài nguyên Internet</p>

				<p>thực hiện thủ tục hành chính</p> <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Chuyển hình thức nhận yêu cầu xin cấp phát số hiệu mạng từ nhận hồ sơ giấy tờ sang hình thức tiếp nhận qua thư điện tử và trả lời kết quả cấp phát qua thư điện tử.</p>	
32.	B-BTT-027200-TT	Cấp mã số quản lý cho nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng thư điện tử, nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng tin nhắn, nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn qua mạng Internet.	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rút ngắn thời hạn giải quyết cấp MSQL từ 15 ngày xuống 10 ngày; <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rút ngắn thời hạn cấp cho các doanh nghiệp để tạo điều kiện cho DN sớm được đi vào hoạt động, giảm các chi phí nhân công trong quá trình chờ đợi cấp MSQL góp phần tăng doanh thu cho các DN. <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rút ngắn thời hạn giải quyết cấp MSQL từ 15 ngày xuống 10 ngày. 	- Sửa đổi điểm d Điều 18, 23, 25 của Nghị định 90/2008/NĐ-CP về chống thư rác ngày 13/8/2008. “Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ TTTT có trách nhiệm cấp đăng ký...” thành “Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ TTTT có trách nhiệm cấp đăng ký...”.
33.	B-BTT-131490-TT	Gia hạn cấp mã số quản lý cho nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng thư điện tử, nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng tin nhắn, nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn qua mạng Internet	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rút ngắn thời hạn giải quyết cấp gia hạn MSQL từ 15 ngày xuống không quá 5 ngày; <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rút ngắn thời hạn cấp cho các doanh nghiệp để tạo điều kiện cho DN sớm được đi vào hoạt động, giảm các chi phí nhân công trong quá trình chờ đợi cấp MSQL góp phần tăng doanh thu cho các DN. 	- Sửa đổi mục 3.1 thuộc (3. Thời gian cấp, gia hạn mã số quản lý) trang số 2 Thông tư số 12/2008/TT-BTTTT ngày 30/12/2008 “Trung tâm VNCERT xem xét và cấp, gia

				<p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rút ngắn thời hạn giải quyết cấp MSQL từ 15 ngày xuống 10 ngày. 	<p>hạn mã số quản lý trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc, kể từ khi nhận bản khai hợp lệ”.... thành “Trung tâm VNCERT xem xét và cấp, gia hạn mã số quản lý trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận bản khai hợp lệ”...</p>
34.		<p>Báo cáo Trung tâm VNCERT – Bộ TTTT về tình hình hoạt động của nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng thư điện tử, nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng tin nhắn, nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn qua mạng Internet.</p>		<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giảm tần suất báo cáo 1 tháng/lần thành 6 tháng/lần - Bổ quy định gửi báo cáo trước ngày 10 hàng tháng - Bổ sung trình tự, cách thức thực hiện vào văn bản QPPL <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản QPPL hiện nay chưa quy định trình tự, cách thức thực hiện của thủ tục này. - Giảm tải báo cáo cho các DN, tiết kiệm chi phí, nhân công và thời gian cho DN. <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung xây dựng mới mẫu báo cáo 6 tháng của nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn qua mạng Internet 	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi dòng thứ nhất thuộc (Điểm 3. Thời gian báo cáo) trang số 7 Thông tư số 12/2008/TT-BTTTT ngày 30/12/2008 “Báo cáo tháng: thực hiện trước ngày 10 hàng tháng;” thành “Báo cáo 6 tháng: Thực hiện trước ngày 10 tháng 7 hàng năm”. - Hủy bỏ: <ul style="list-style-type: none"> + Phụ lục 2A: Mẫu báo cáo tháng của nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng tin nhắn + Phụ lục 3A: Mẫu

				- Bổ sung xây dựng mẫu báo cáo 6 tháng của nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng tin nhắn.	báo cáo tháng của nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng tin nhắn + Phụ lục 4A: Mẫu báo cáo tháng của nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn qua mạng Internet. (Thuộc Thông tư số 12/2008/TT-BTTTT ngày 30/12/2008 về hướng dẫn một số nội dung của ND số 90/2008/NĐ-CP ngày 13/8/2008).
35.	B-BTT-067124-TT	Xác nhận đồng bộ cho hệ thống thiết bị nhập khẩu		a) Nội dung sửa đổi, bổ sung: - Quy định cụ thể về thành phần hồ sơ, thời gian thực hiện thủ tục hành chính; - Mẫu hóa đơn xin xác nhận thiết bị đồng bộ và Bảng kê danh mục thiết bị nhập khẩu xin xác nhận thiết bị đồng bộ. b) Lý do sửa đổi, bổ sung: Hiện nay chưa có quy định cụ thể về vấn đề này	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn về thành phần hồ sơ, thời gian thực hiện và các mẫu tờ khai kèm theo để thực hiện thủ tục xin xác nhận thiết bị đồng bộ.
36.	B-BTT-037700-TT	Cấp phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện đối với thiết bị VTĐ riêng lẻ (trừ vi ba, vệ	Tần số vô tuyến điện	a) Nội dung sửa đổi, bổ sung: * Phần Hồ sơ - Bộ Đơn xin cấp phép.	* Phần Hồ sơ Điểm a, c, d Khoản 1, Điều 18 của Nghị định quy định chi tiết

		<p>ting) và điện thoại kéo dài không dây</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu bản phô tô Quyết định thành lập tổ chức, giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp trong nước, hoặc Giấy phép đầu tư đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoặc bên nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh. - Yêu cầu bản phô tô giấy phép thiết lập mạng đối với các mạng cần có giấy phép thiết lập mạng. - Bỏ Giấy phép thiết lập mạng đối với các cơ quan đại diện nước ngoài và các mạng vô tuyến dùng riêng không cung cấp dịch vụ. Đối với các trường hợp còn lại, chỉ cần bản sao của Giấy phép thiết lập mạng. <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thể đưa yêu cầu, điều kiện 3 vào quá trình hậu kiểm. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm đảm bảo việc lắp đặt an ten phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, như quy định về bảo đảm an toàn hàng không, an toàn bức xạ vô tuyến điện để đơn giản thủ tục hành chính. <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực tế thụ lý hồ sơ cho thấy trong Bản khai xin cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đã có đầy đủ các thông tin cần thiết mà các cá nhân, tổ chức đã thể hiện ở trong đơn như tên cá nhân, tổ chức, địa chỉ liên lạc, 	<p>thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTĐ Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p> <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <p>Điểm d ,khoản 1, điều 17 của Nghị định qui định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTĐ Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p>
--	--	--	--	---	---

			<p>số điện thoại,Do vậy trong hồ sơ xin cấp phép có thể bỏ Đơn xin cấp phép.</p> <p>- Đối với yêu cầu về bản sao có công chứng đối với Quyết định thành lập tổ chức, giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp trong nước, hoặc Giấy phép đầu tư đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoặc bên nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh: Đề nghị chỉ yêu cầu bản phô tô không cần công chứng để đơn giản thủ tục hành chính cho tổ chức, doanh nghiệp; tổ chức doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp các thông tin đầy đủ, chính xác về tư cách pháp nhân của mình trong phần cam kết tại bản khai và chuyển yêu cầu này sang quá trình hậu kiểm.</p> <p>- Trong hồ sơ cấp giấy phép tần số vô tuyến điện: Đề nghị chỉ yêu cầu bản phô tô Giấy phép thiết lập mạng mà không yêu cầu tổ chức, cá nhân phải công chứng để đơn giản thủ tục hành chính cho tổ chức, doanh nghiệp; tổ chức doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp đúng, chính xác giấy phép thiết lập mạng đã được cấp. Việc kiểm tra, xác minh có thể chuyển sang phần hậu kiểm hoặc thông qua cơ sở dữ liệu của Bộ Thông tin và Truyền thông.</p> <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p>	
--	--	--	---	--

				<ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị đưa điều kiện 3 vào quá trình hậu kiểm (hiện nay dự thảo Luật không đưa nội dung này vào điều kiện cấp phép, mà đưa vào trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép tần số VTD); c) Phương án sửa đổi, bổ sung: <ul style="list-style-type: none"> - Đưa các nội dung trên vào Thông tư hướng dẫn về cấp giấy phép mới dự kiến sẽ được Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng và ban hành trong thời gian tới để hướng dẫn thi hành Luật Tần số vô tuyến điện 	
37.	B-BTT-043641-TT	Cấp phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện đối với thiết bị phát sóng Phát thanh - Truyền hình	Tần số vô tuyến điện	<ul style="list-style-type: none"> a) Nội dung sửa đổi, bổ sung: <ul style="list-style-type: none"> - Bỏ Đơn xin cấp phép. - Chỉ yêu cầu bản phôi tờ đối với những giấy tờ do Bộ Thông tin và truyền thông cấp. * Phần yêu cầu điều kiện: <ul style="list-style-type: none"> - Có thể đưa yêu cầu, điều kiện 3 vào quá trình hậu kiểm. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm đảm bảo việc lắp đặt an ten phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, như quy định về bảo đảm an toàn hàng không, an toàn bức xạ vô tuyến điện để đơn giản thủ tục hành chính. b) Lý do sửa đổi, bổ sung <ul style="list-style-type: none"> - Trong hồ sơ yêu cầu phải có “ Bản sao có công chứng hoặc chứng thực theo quy định của pháp luật Giấy phép hoạt động báo chí do Bộ 	<ul style="list-style-type: none"> * Phần Hồ sơ <ul style="list-style-type: none"> Điểm a, c,d Khoản 1, Điều 18 của Nghị định qui định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTD Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004” * Phần yêu cầu điều kiện: <ul style="list-style-type: none"> Điểm d, khoản 1, điều 17 của Nghị định qui định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTD Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”

			<p>Văn hóa - Thông tin cấp (với đối tượng là cơ quan báo chí)” và “ Văn bản đề nghị của Bộ Văn hóa - Thông tin hoặc ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (với đối tượng chưa xếp loại là cơ quan báo chí, có nhiệm vụ phát lại chương trình của đài phát thanh, truyền hình Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”</p> <p>Tuy nhiên hiện nay lĩnh vực báo chí đã do Bộ Thông tin và Truyền thông quản lý nên đối với 2 loại giấy tờ này chỉ cần yêu cầu bản phô tô đối với những giấy tờ do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp để đơn giản thủ tục cho tổ chức; tổ chức xin cấp phép tần số phải chịu trách nhiệm về cung cấp chính xác, đầy đủ giấy phép hoạt động báo chí đã được cấp. Việc xác minh tính chính xác của giấy phép có thể tra cứu cơ sở dữ liệu của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc thông qua hậu kiểm.</p> <p>- Thực tế thụ lý hồ sơ cho thấy trong Bản khai xin cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đã có đầy đủ các thông tin cần thiết mà các cá nhân, tổ chức đã thể hiện ở trong đơn như tên cá nhân, tổ chức, địa chỉ liên lạc, số điện thoại,Do vậy trong hồ sơ xin cấp phép có thể bỏ Đơn xin cấp phép. * Phần yêu cầu điều kiện:</p> <p>- Đề nghị đưa điều kiện 3 vào quá trình hậu</p>	
--	--	--	---	--

				<p>kiểm (hiện nay dự thảo Luật không đưa nội dung này vào điều kiện cấp phép, mà đưa vào trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép tần số VTD);</p> <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đưa các nội dung trên vào Thông tư hướng dẫn về cấp giấy phép mới dự kiến sẽ được Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng và ban hành trong thời gian tới để hướng dẫn thi hành Luật Tần số vô tuyến điện. 	
38.	B-BTT-045877-TT	Cấp phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện đối với thiết bị Vi ba	Tần số vô tuyến điện	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bỏ Đơn xin cấp phép. - Yêu cầu bản phôi tờ Quyết định thành lập tổ chức, giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp trong nước, hoặc Giấy phép đầu tư đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoặc bên nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh. - Yêu cầu bản phôi tờ giấy phép thiết lập mạng đối với các mạng cần có giấy phép thiết lập mạng. - Bỏ Giấy phép thiết lập mạng đối với các cơ quan đại diện nước ngoài và các mạng vô tuyến dùng riêng không cung cấp dịch vụ. Đối với các trường hợp còn lại, chỉ cần bản sao của Giấy phép thiết lập mạng. <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p>	<p>* Phần Hồ sơ</p> <p>Điểm a, c,d Khoản 1, Điều 18 của Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTD Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p> <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <p>Điểm d, khoản 1, điều 17 của Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTD Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p>

				<p>- Có thể đưa yêu cầu, điều kiện 3 vào quá trình hậu kiểm. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm đảm bảo việc lắp đặt an ten phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, như quy định về bảo đảm an toàn hàng không, an toàn bức xạ vô tuyến điện để đơn giản thủ tục hành chính.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <p>- Thực tế thụ lý hồ sơ cho thấy trong Bản khai xin cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đã có đầy đủ các thông tin cần thiết mà các cá nhân, tổ chức đã thể hiện ở trong đơn như tên cá nhân, tổ chức, địa chỉ liên lạc, số điện thoại,Do vậy trong hồ sơ xin cấp phép có thể bỏ Đơn xin cấp phép.</p> <p>- Đối với yêu cầu về bản sao có công chứng đối với Quyết định thành lập tổ chức, giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp trong nước, hoặc Giấy phép đầu tư đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoặc bên nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh: Đề nghị chỉ yêu cầu bản phô tô không cần công chứng để đơn giản thủ tục hành chính cho tổ chức, doanh nghiệp; tổ chức doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp các thông tin đầy đủ, chính xác về tư cách pháp nhân của mình trong phần cam kết tại bản khai và chuyển yêu cầu này sang quá trình hậu</p>	
--	--	--	--	---	--

				<p>kiểm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong hồ sơ cấp giấy phép tần số vô tuyến điện: Đề nghị chỉ yêu cầu bản phôi tờ Giấy phép thiết lập mạng mà không yêu cầu tổ chức, cá nhân phải công chứng để đơn giản thủ tục hành chính cho tổ chức, doanh nghiệp; tổ chức doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp đúng, chính xác giấy phép thiết lập mạng đã được cấp. Việc kiểm tra, xác minh có thể chuyển sang phần hậu kiểm hoặc thông qua cơ sở dữ liệu của Bộ Thông tin và Truyền thông. <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị đưa điều kiện 3 vào quá trình hậu kiểm (hiện nay dự thảo Luật không đưa nội dung này vào điều kiện cấp phép, mà đưa vào trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép tần số VTĐ); <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đưa các nội dung trên vào Thông tư hướng dẫn về cấp giấy phép mới dự kiến sẽ được Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng và ban hành trong thời gian tới để hướng dẫn thi hành Luật Tần số vô tuyến điện 	
39.	B-BTT-050514-TT	Cấp phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện đối các mạng dùng	Tần số vô tuyến điện	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bỏ Đơn xin cấp phép. - Đưa nội dung Giấy phép thiết lập mạng đối 	* Phần Hồ sơ Điểm a, c,d Khoản 1, Điều 18 của Nghị

		riêng		<p>với các mạng vô tuyến dùng riêng liên lạc với đối tượng khác ngoài mạng của mình và giấy phép thiết lập mạng viễn thông dùng riêng cho cơ quan đại diện nước ngoài vào nội dung giấy phép tần số VTĐ; các trường hợp khác, cần có giấy phép thiết lập mạng, yêu cầu bản phô tô giấy phép thiết lập mạng.</p> <p>- Chỉ yêu cầu bản phô tô Quyết định thành lập tổ chức, giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp trong nước, hoặc Giấy phép đầu tư đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoặc bên nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh.</p> <p>* Phân yêu cầu điều kiện:</p> <p>- Có thể đưa yêu cầu, điều kiện 3 vào quá trình hậu kiểm. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm đảm bảo việc lắp đặt an ten phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, như quy định về bảo đảm an toàn hàng không, an toàn bức xạ vô tuyến điện để đơn giản thủ tục hành chính.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <p>- Thực tế thụ lý hồ sơ cho thấy trong Bản khai xin cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đã có đầy đủ các thông tin cần thiết mà các cá nhân, tổ chức đã thể hiện ở trong đơn như tên cá nhân, tổ chức, địa chỉ liên lạc, số điện thoại,Do vậy trong hồ sơ xin cấp</p>	<p>định qui định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTĐ Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p> <p>* Phân yêu cầu điều kiện:</p> <p>Điểm d, khoản 1, điều 17 của Nghị định qui định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTĐ Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p>
--	--	-------	--	--	--

			<p>phép có thể bỏ Đơn xin cấp phép.</p> <ul style="list-style-type: none">- Đối với yêu cầu về bản sao có công chứng đối với Quyết định thành lập tổ chức, giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp trong nước, hoặc Giấy phép đầu tư đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoặc bên nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh: Đề nghị chỉ yêu cầu bản phô tô không cần công chứng để đơn giản thủ tục hành chính cho tổ chức, doanh nghiệp; tổ chức doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp các thông tin đầy đủ, chính xác về tư cách pháp nhân của mình trong phần cam kết tại bản khai và chuyển yêu cầu này sang quá trình hậu kiểm.- Trong hồ sơ cấp giấy phép tần số vô tuyến điện: + Đưa nội dung giấy phép thiết lập mạng vào giấy phép tần số đối với các mạng viễn thông dùng riêng liên lạc với đối tượng khác ngoài mạng của mình; mạng viễn thông dùng riêng đối với cơ quan đại diện nước ngoài + Các trường hợp khác, cần có giấy phép thiết lập mạng, yêu cầu bản phô tô giấy phép thiết lập mạng mà không yêu cầu tổ chức, cá nhân phải công chứng để đơn giản thủ tục hành chính cho tổ chức, doanh nghiệp; tổ chức doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp đúng, chính xác giấy phép thiết lập	
--	--	--	--	--

				<p>mạng đã được cấp. Việc kiểm tra, xác minh có thể chuyển sang phần hậu kiểm hoặc thông qua cơ sở dữ liệu của Bộ Thông tin và Truyền thông.</p> <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị đưa điều kiện 3 vào quá trình hậu kiểm (hiện nay dự thảo Luật không đưa nội dung này vào điều kiện cấp phép, mà đưa vào trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép tần số VTD); <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đưa các nội dung trên vào Thông tư hướng dẫn về cấp giấy phép mới dự kiến sẽ được Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng và ban hành trong thời gian tới để hướng dẫn thi hành Luật Tần số vô tuyến điện 	
40.	B-BTT-050673-TT	Cấp phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện đối với thiết bị thông tin vệ tinh	Tần số vô tuyến điện	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bỏ Đơn xin cấp phép. - Chỉ cần bản phô tô Giấy phép thiết lập mạng đối với các mạng cần có giấy phép thiết lập mạng. - Chỉ yêu cầu bản phô tô Quyết định thành lập tổ chức, giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp trong nước, hoặc Giấy phép đầu tư đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoặc bên nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh. 	<p>* Phần Hồ sơ</p> <p>Điểm a, c,d Khoản 1, Điều 18 của Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTD Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p> <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <p>Điểm d, khoản 1, điều</p>

			<p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none">- Có thể đưa yêu cầu, điều kiện 3 vào quá trình hậu kiểm. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm đảm bảo việc lắp đặt an ten phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, như quy định về bảo đảm an toàn hàng không, an toàn bức xạ vô tuyến điện để đơn giản thủ tục hành chính. <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none">- Thực tế thụ lý hồ sơ cho thấy trong Bản khai xin cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đã có đầy đủ các thông tin cần thiết mà các cá nhân, tổ chức đã thể hiện ở trong đơn như tên cá nhân, tổ chức, địa chỉ liên lạc, số điện thoại,Do vậy trong hồ sơ xin cấp phép có thể bỏ Đơn xin cấp phép.- Đối với yêu cầu về bản sao có công chứng đối với Quyết định thành lập tổ chức, giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp trong nước, hoặc Giấy phép đầu tư đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoặc bên nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh: Đề nghị chỉ yêu cầu bản phô tô không cần công chứng để đơn giản thủ tục hành chính cho tổ chức, doanh nghiệp; tổ chức doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp các thông tin đầy đủ, chính xác về tư cách pháp nhân của mình trong phần cam kết tại bản khai	<p>17 của Nghị định qui định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTD Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p>
--	--	--	--	--

				<p>và chuyển yêu cầu này sang quá trình hậu kiểm.</p> <p>- Trong hồ sơ cấp giấy phép tần số vô tuyến điện: Đề nghị chỉ yêu cầu bản phô tô Giấy phép thiết lập mạng mà không yêu cầu tổ chức, cá nhân phải công chứng để đơn giản thủ tục hành chính cho tổ chức, doanh nghiệp; tổ chức doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp đúng, chính xác giấy phép thiết lập mạng đã được cấp. Việc kiểm tra, xác minh có thể chuyển sang phần hậu kiểm hoặc thông qua cơ sở dữ liệu của Bộ Thông tin và Truyền thông.</p> <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <p>- Đề nghị đưa điều kiện 3 vào quá trình hậu kiểm (hiện nay dự thảo Luật không đưa nội dung này vào điều kiện cấp phép, mà đưa vào trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép tần số VTD);</p> <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <p>- Đưa các nội dung trên vào Thông tư hướng dẫn về cấp giấy phép mới dự kiến sẽ được Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng và ban hành trong thời gian tới để hướng dẫn thi hành Luật Tần số vô tuyến điện</p>	
41.	B-BTT-050800-TT	Cấp phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện	Tần số vô tuyến điện	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <p>- Bỏ Đơn xin cấp phép.</p>	* Phần Hồ sơ Điểm a, c, Khoản 1,

		<p>đối với đài tàu biển</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ yêu cầu bản phô tô Quyết định thành lập tổ chức, giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp trong nước, hoặc Giấy phép đầu tư đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoặc bên nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh. - Rút thời hạn giải quyết cấp phép xuống còn 7 ngày làm việc. * Phần yêu cầu điều kiện: <ul style="list-style-type: none"> - Có thể đưa yêu cầu, điều kiện 3 vào quá trình hậu kiểm. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm đảm bảo việc lắp đặt an ten phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, như quy định về bảo đảm an toàn hàng không, an toàn bức xạ vô tuyến điện để đơn giản thủ tục hành chính. b) Lý do sửa đổi, bổ sung: <ul style="list-style-type: none"> - Thực tế thụ lý hồ sơ cho thấy trong Bản khai xin cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đã có đầy đủ các thông tin cần thiết mà các cá nhân, tổ chức đã thể hiện ở trong đơn như tên cá nhân, tổ chức, địa chỉ liên lạc, số điện thoại,Do vậy trong hồ sơ xin cấp phép có thể bỏ Đơn xin cấp phép. - Đối với yêu cầu về bản sao có công chứng đối với Quyết định thành lập tổ chức, giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp trong nước, hoặc Giấy phép đầu tư đối với 	<p>Điều 18 của Nghị định qui định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTĐ Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p> <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <p>Điểm d, khoản 1, điều 17 của Nghị định qui định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTĐ Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p>
--	--	-----------------------------	---	---

				<p>doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoặc bên nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh: Đề nghị chỉ yêu cầu bản phô tô không cần công chứng để đơn giản thủ tục hành chính cho tổ chức, doanh nghiệp; tổ chức doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp các thông tin đầy đủ, chính xác về tư cách pháp nhân của mình trong phần cam kết tại bản khai và chuyển yêu cầu này sang quá trình hậu kiểm.</p> <p>* Phân yêu cầu điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị đưa điều kiện 3 vào quá trình hậu kiểm (hiện nay dự thảo Luật không đưa nội dung này vào điều kiện cấp phép, mà đưa vào trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép tần số VTD); <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đưa các nội dung trên vào Thông tư hướng dẫn về cấp giấy phép mới dự kiến sẽ được Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng và ban hành trong thời gian tới để hướng dẫn thi hành Luật Tần số vô tuyến điện 	
42.	B-BTT-155269-TT	Cấp phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện đối với đài tàu sông	Tần số vô tuyến điện	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bỏ Đơn xin cấp phép. - Chỉ yêu cầu bản phô tô Quyết định thành lập tổ chức, giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp trong nước, hoặc Giấy 	<p>* Phần Hồ sơ</p> <p>Điểm a, c, Khoản 1, Điều 18 của Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT</p>

			<p>phép đầu tư đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoặc bên nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh.</p> <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thể đưa yêu cầu, điều kiện 3 vào quá trình hậu kiểm. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm đảm bảo việc lắp đặt an ten phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, như quy định về bảo đảm an toàn hàng không, an toàn bức xạ vô tuyến điện để đơn giản thủ tục hành chính. <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực tế thụ lý hồ sơ cho thấy trong Bản khai xin cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đã có đầy đủ các thông tin cần thiết mà các cá nhân, tổ chức đã thể hiện ở trong đơn như tên cá nhân, tổ chức, địa chỉ liên lạc, số điện thoại,Do vậy trong hồ sơ xin cấp phép có thể bỏ Đơn xin cấp phép. - Đối với yêu cầu về bản sao có công chứng đối với Quyết định thành lập tổ chức, giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp trong nước, hoặc Giấy phép đầu tư đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoặc bên nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh: Đề nghị chỉ yêu cầu bản phô tô không cần công chứng để đơn giản thủ tục hành chính cho tổ chức, doanh nghiệp; tổ chức doanh 	<p>về Tần số VTĐ Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p> <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <p>Điểm d, khoản 1, điều 17 của Nghị định qui định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTĐ Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p>
--	--	--	---	---

				<p>ng nghiệp phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp các thông tin đầy đủ, chính xác về tư cách pháp nhân của mình trong phần cam kết tại bản khai và chuyển yêu cầu này sang quá trình hậu kiểm.</p> <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <p>- Đề nghị đưa điều kiện 3 vào quá trình hậu kiểm (hiện nay dự thảo Luật không đưa nội dung này vào điều kiện cấp phép, mà đưa vào trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép tần số VTĐ);</p> <p>c) Phương án sửa đổi, - Đưa các nội dung trên vào Thông tư hướng dẫn về cấp giấy phép mới dự kiến sẽ được Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng và ban hành trong thời gian tới để hướng dẫn thi hành Luật Tần số vô tuyến điện bổ sung:</p>	
43.	B-BTT-050847-TT	Cấp phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá	Tần số vô tuyến điện	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <p>- Bỏ Đơn xin cấp phép.</p> <p>- Chỉ yêu cầu bản phô tô Quyết định thành lập tổ chức, giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp trong nước, hoặc Giấy phép đầu tư đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoặc bên nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh.</p> <p>- Chỉ yêu cầu bản sao giấy chứng nhận đăng ký tàu cá/xác nhận tổng dung tích</p>	<p>* Phần Hồ sơ</p> <p>Điểm a, c, Khoản 1, và điểm b, Khoản 3 Điều 18 của Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTĐ Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p> <p>* Phần yêu cầu điều</p>

			<p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none">- Có thể đưa yêu cầu, điều kiện 3 vào quá trình hậu kiểm. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm đảm bảo việc lắp đặt an ten phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, như quy định về bảo đảm an toàn hàng không, an toàn bức xạ vô tuyến điện để đơn giản thủ tục hành chính. <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none">- Thực tế thụ lý hồ sơ cho thấy trong Bản khai xin cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đã có đầy đủ các thông tin cần thiết mà các cá nhân, tổ chức đã thể hiện ở trong đơn như tên cá nhân, tổ chức, địa chỉ liên lạc, số điện thoại,Do vậy trong hồ sơ xin cấp phép có thể bỏ Đơn xin cấp phép.- Đối với yêu cầu về bản sao có công chứng Quyết định thành lập tổ chức, giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp trong nước, hoặc Giấy phép đầu tư đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoặc bên nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh và yêu cầu bản công chứng giấy chứng nhận đăng ký tàu cá/xác nhận tổng dung tích: Đề nghị chỉ yêu cầu bản phô tô không cần công chứng để đơn giản thủ tục hành chính cho tổ chức, doanh nghiệp; tổ chức doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp các thông tin	<p>kiện:</p> <p>Điểm d, khoản 1, điều 17 của Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTD Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p>
--	--	--	---	---

				<p>đầy đủ, chính xác về tư cách pháp nhân của mình trong phần cam kết tại bản khai và chuyển yêu cầu này sang quá trình hậu kiểm.</p> <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị đưa điều kiện 3 vào quá trình hậu kiểm (hiện nay dự thảo Luật không đưa nội dung này vào điều kiện cấp phép, mà đưa vào trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép tần số VTĐ); <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <p>* Phương án sửa đổi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đưa các nội dung trên vào Thông tư hướng dẫn về cấp giấy phép mới dự kiến sẽ được Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng và ban hành trong thời gian tới để hướng dẫn thi hành Luật Tần số vô tuyến điện 	
44.	B-BTT-155270-TT	Cấp phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện đối với đài bờ liên lạc với các phương tiện nghề cá	Tần số vô tuyến điện	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bỏ Đơn xin cấp phép. - Chỉ yêu cầu bản phô tô Quyết định thành lập tổ chức, giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp trong nước, hoặc Giấy phép đầu tư đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoặc bên nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh. <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thể đưa yêu cầu, điều kiện 3 vào quá trình hậu kiểm. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm 	<p>* Phần Hồ sơ</p> <p>Điểm a, c, Khoản 1, Điều 18 của Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTĐ Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p> <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <p>Điểm d, khoản 1, điều</p>

			<p>đảm bảo việc lắp đặt an ten phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, như quy định về bảo đảm an toàn hàng không, an toàn bức xạ vô tuyến điện để đơn giản thủ tục hành chính.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none">- Thực tế thụ lý hồ sơ cho thấy trong Bản khai xin cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đã có đầy đủ các thông tin cần thiết mà các cá nhân, tổ chức đã thể hiện ở trong đơn như tên cá nhân, tổ chức, địa chỉ liên lạc, số điện thoại,Do vậy trong hồ sơ xin cấp phép có thể bỏ Đơn xin cấp phép.- Đối với yêu cầu về bản sao có công chứng đối với Quyết định thành lập tổ chức, giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp trong nước, hoặc Giấy phép đầu tư đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoặc bên nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh: Đề nghị chỉ yêu cầu bản phô tô không cần công chứng để đơn giản thủ tục hành chính cho tổ chức, doanh nghiệp; tổ chức doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp các thông tin đầy đủ, chính xác về tư cách pháp nhân của mình trong phần cam kết tại bản khai và chuyển yêu cầu này sang quá trình hậu kiểm. <p>* Phân yêu cầu điều kiện:</p>	<p>17 của Nghị định qui định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTD Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p>
--	--	--	--	--

				<ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị đưa điều kiện 3 vào quá trình hậu kiểm (hiện nay dự thảo Luật không đưa nội dung này vào điều kiện cấp phép, mà đưa vào trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép tần số VTĐ); c) Phương án sửa đổi, bổ sung: <ul style="list-style-type: none"> - Đưa các nội dung trên vào Thông tư hướng dẫn về cấp giấy phép mới dự kiến sẽ được Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng và ban hành trong thời gian tới để hướng dẫn thi hành Luật Tần số vô tuyến điện 	
45.	B-BTT-051235-TT	Cấp giấy phép băng tần	Tần số vô tuyến điện	<ul style="list-style-type: none"> a) Nội dung sửa đổi, bổ sung: <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ yêu cầu bản phô tô Quyết định thành lập tổ chức, giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp trong nước, hoặc Giấy phép đầu tư đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoặc bên nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh. - Chỉ yêu cầu bản photo giấy phép thiết lập mạng b) Lý do sửa đổi, bổ sung: <ul style="list-style-type: none"> - Đối với yêu cầu về bản sao có công chứng đối với Quyết định thành lập tổ chức, giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp trong nước, hoặc Giấy phép đầu tư đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoặc bên nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh 	<p>* Phần Hồ sơ</p> <p>Điểm b, c, d Khoản 1, Điều 14 của Nghị định qui định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTĐ Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p>

				<p>doanh và yêu cầu bản sao có công chứng Giấy phép thiết lập mạng: Đề nghị chỉ yêu cầu bản phô tô không cần công chứng để đơn giản thủ tục hành chính cho tổ chức, doanh nghiệp; tổ chức doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp các thông tin đầy đủ, chính xác về tư cách pháp nhân của mình trong phần cam kết tại bản khai và chuyển yêu cầu này sang quá trình hậu kiểm.</p> <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đưa các nội dung trên vào Thông tư hướng dẫn về cấp giấy phép mới dự kiến sẽ được Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng và ban hành trong thời gian tới để hướng dẫn thi hành Luật Tần số vô tuyến điện 	
46.	B-BTT-072644-TT	Cấp phép sử dụng tần số vô tuyến điện đối với thiết bị truyền thanh không dây	Tần số vô tuyến điện	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thể đưa yêu cầu, điều kiện 3 vào quá trình hậu kiểm. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm đảm bảo việc lắp đặt an ten phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, như quy định về bảo đảm an toàn hàng không, an toàn bức xạ vô tuyến điện để đơn giản thủ tục hành chính. <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị đưa điều kiện 3 vào quá trình hậu 	<p>* Phần Hồ sơ</p> <p>Điểm b, Khoản 1, Điều 18 của Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTĐ Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p> <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <p>Điểm d, khoản 1, điều 17 của Nghị định qui</p>

				<p>kiểm (hiện nay dự thảo Luật không đưa nội dung này vào điều kiện cấp phép, mà đưa vào trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép tần số VTD);</p> <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đưa các nội dung trên vào Thông tư hướng dẫn về cấp giấy phép mới dự kiến sẽ được Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng và ban hành trong thời gian tới để hướng dẫn thi hành Luật Tần số vô tuyến điện 	<p>định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTD Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p>
47.	B-BTT-050696-TT	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện	Tần số vô tuyến điện	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ yêu cầu bản phôi Giấy phép thiết lập mạng. <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thể đưa yêu cầu, điều kiện 3 vào quá trình hậu kiểm. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm đảm bảo việc lắp đặt an ten phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, như quy định về bảo đảm an toàn hàng không, an toàn bức xạ vô tuyến điện để đơn giản thủ tục hành chính. <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong hồ sơ cấp giấy phép tần số vô tuyến điện: Đề nghị chỉ yêu cầu bản phôi Giấy phép thiết lập mạng mà không yêu cầu tổ chức, cá nhân phải công chứng để đơn giản thủ tục hành chính cho tổ chức, doanh nghiệp; tổ chức 	<p>* Phần Hồ sơ</p> <p>Điểm b, Khoản 1, Điều 18 của Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTD Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p> <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <p>Điểm d, khoản 1, điều 17 của Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTD Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p>

				<p>doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp đúng, chính xác giấy phép thiết lập mạng đã được cấp. Việc kiểm tra, xác minh có thể chuyển sang phần hậu kiểm hoặc thông qua cơ sở dữ liệu của Bộ Thông tin và Truyền thông.</p> <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị đưa điều kiện 3 vào quá trình hậu kiểm (hiện nay dự thảo Luật không đưa nội dung này vào điều kiện cấp phép, mà đưa vào trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép tần số VTD); <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đưa các nội dung trên vào Thông tư hướng dẫn về cấp giấy phép mới dự kiến sẽ được Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng và ban hành trong thời gian tới để hướng dẫn thi hành Luật Tần số vô tuyến điện 	
48.	B-BTT-050911-TT	Cấp phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện đối với đài thông tin vệ tinh (thiết bị thông tin dành cho cơ quan đại diện nước ngoài)	Tần số vô tuyến điện	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thể đưa yêu cầu, điều kiện 4 vào quá trình hậu kiểm. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm đảm bảo việc lắp đặt an ten phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, như quy định về bảo đảm an toàn hàng không, an toàn bức xạ vô tuyến điện để đơn giản thủ tục hành chính. 	<p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <p>Điểm d, khoản 1, điều 17 của Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTD Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p>

				<p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị đưa điều kiện 4 vào quá trình hậu kiểm (hiện nay dự thảo Luật không đưa nội dung này vào điều kiện cấp phép, mà đưa vào trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép tần số VTD) 	
49.	B-BTT-051255-TT	Sửa đổi, bổ sung nội dung giấy cấp phép sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện	Tần số vô tuyến điện	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thể đưa yêu cầu, điều kiện 3 vào quá trình hậu kiểm. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm đảm bảo việc lắp đặt an ten phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, như quy định về bảo đảm an toàn hàng không, an toàn bức xạ vô tuyến điện để đơn giản thủ tục hành chính. <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị đưa điều kiện 3 vào quá trình hậu kiểm (hiện nay dự thảo Luật không đưa nội dung này vào điều kiện cấp phép, mà đưa vào trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép tần số VTD) 	<p>* Phần yêu cầu điều kiện:</p> <p>Điều d, khoản 1, điều 17 của Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh BCVT về Tần số VTD Số 24/2004/NĐ-CP, ngày 14/01/2004”</p>
50.	B-BTT-136051-TT	Cấp phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng	Công nghệ thông tin, điện tử	<p>a) Nội dung sửa đổi bổ sung: Thay thế việc doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức phải đến cơ quan quản lý tìm hiểu thủ tục và hồ sơ bằng việc doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức tìm hiểu thủ tục và lấy mẫu đơn từ trang TTĐT của Cục.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung: để đơn giản thủ tục</p>	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật qui định về trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ

				<p>và rút ngắn thời gian tìm hiểu trong việc xây dựng hồ sơ của doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức.</p> <p>c) Phương án sửa đổi bổ sung: mẫu đơn, tờ khai được đưa lên Trang TTĐT của Cục cùng với các giải thích cụ thể với từng nội dung trong mẫu đơn, tờ khai để các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có thể nắm bắt và hiểu rõ trong quá trình xây dựng hồ sơ.</p>	
51.	B-BTT-139008-TT	Thay đổi nội dung giấy phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng	Công nghệ thông tin, điện tử	<p>a) Nội dung sửa đổi bổ sung: Thay thế việc doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức phải đến cơ quan quản lý tìm hiểu thủ tục và hồ sơ bằng việc doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức tìm hiểu thủ tục và lấy mẫu đơn từ trang TTĐT của Cục.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung: để đơn giản thủ tục và rút ngắn thời gian tìm hiểu trong việc xây dựng hồ sơ của doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức.</p> <p>c) Phương án sửa đổi bổ sung: mẫu đơn, tờ khai được đưa lên Trang TTĐT của Cục cùng với các giải thích cụ thể với từng nội dung trong mẫu đơn, tờ khai để các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có thể nắm bắt và hiểu rõ trong quá trình xây dựng hồ sơ</p>	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật qui định về trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ
52.	B-BTT-139022-TT	Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng	Công nghệ thông tin, điện tử	<p>a) Nội dung sửa đổi bổ sung: Thay thế việc doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức phải đến cơ quan quản lý tìm hiểu thủ tục và hồ sơ bằng việc doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức tìm hiểu</p>	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật qui định về trình tự thực hiện, cách thức thực

				<p>thủ tục và lấy mẫu đơn từ trang TTĐT của Cục.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung: để đơn giản thủ tục và rút ngắn thời gian tìm hiểu trong việc xây dựng hồ sơ của doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức.</p> <p>c) Phương án sửa đổi bổ sung: mẫu đơn, tờ khai được đưa lên Trang TTĐT của Cục cùng với các giải thích cụ thể với từng nội dung trong mẫu đơn, tờ khai để các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có thể nắm bắt và hiểu rõ trong quá trình xây dựng hồ sơ</p>	<p>hiện, thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ</p>
53.	B-BTT-139028-TT	Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng	Công nghệ thông tin, điện tử	<p>a) Nội dung sửa đổi bổ sung: Thay thế việc doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức phải đến cơ quan quản lý tìm hiểu thủ tục và hồ sơ bằng việc doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức tìm hiểu thủ tục và lấy mẫu đơn từ trang TTĐT của Cục.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung: để đơn giản thủ tục và rút ngắn thời gian tìm hiểu trong việc xây dựng hồ sơ của doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức.</p> <p>c) Phương án sửa đổi bổ sung: mẫu đơn, tờ khai được đưa lên Trang TTĐT của Cục cùng với các giải thích cụ thể với từng nội dung trong mẫu đơn, tờ khai để các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có thể nắm bắt và hiểu rõ trong quá trình xây dựng hồ sơ</p>	<p>Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật qui định về trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ</p>
54.	B-BTT-139035-TT	Xin cấp chứng thư số của tổ chức cung cấp	Công nghệ thông tin, điện tử	<p>a) Nội dung sửa đổi bổ sung: Thay thế việc</p>	<p>Xây dựng văn bản quy</p>

		dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng		<p>doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức phải đến cơ quan quản lý tìm hiểu thủ tục và hồ sơ bằng việc doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức tìm hiểu thủ tục và lấy mẫu đơn từ trang TTĐT của Cục.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung: để đơn giản thủ tục và rút ngắn thời gian tìm hiểu trong việc xây dựng hồ sơ của doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức.</p> <p>c) Phương án sửa đổi bổ sung: mẫu đơn, tờ khai được đưa lên Trang TTĐT của Cục cùng với các giải thích cụ thể với từng nội dung trong mẫu đơn, tờ khai để các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có thể nắm bắt và hiểu rõ trong quá trình xây dựng hồ sơ</p>	phạm pháp luật qui định về trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ
55.	B-BTT-139041-TT	Đăng ký hoạt động của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng	Công nghệ thông tin, điện tử	<p>a) Nội dung sửa đổi bổ sung: Thay thế việc doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức phải đến cơ quan quản lý tìm hiểu thủ tục và hồ sơ bằng việc doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức tìm hiểu thủ tục và lấy mẫu đơn từ trang TTĐT của Cục.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung: để đơn giản thủ tục và rút ngắn thời gian tìm hiểu trong việc xây dựng hồ sơ của doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức.</p> <p>c) Phương án sửa đổi bổ sung: mẫu đơn, tờ khai được đưa lên Trang TTĐT của Cục cùng với các giải thích cụ thể với từng nội dung</p>	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật qui định về trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ

				trong mẫu đơn, tờ khai để các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có thể nắm bắt và hiểu rõ trong quá trình xây dựng hồ sơ	
56.	B-BTT-139047-TT	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn chữ ký số	Công nghệ thông tin, điện tử	<p>a) Nội dung sửa đổi bổ sung: Thay thế việc doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức phải đến cơ quan quản lý tìm hiểu thủ tục và hồ sơ bằng việc doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức tìm hiểu thủ tục và lấy mẫu đơn từ trang TTĐT của Cục.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung: để đơn giản thủ tục và rút ngắn thời gian tìm hiểu trong việc xây dựng hồ sơ của doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức.</p> <p>c) Phương án sửa đổi bổ sung: mẫu đơn, tờ khai được đưa lên Trang TTĐT của Cục cùng với các giải thích cụ thể với từng nội dung trong mẫu đơn, tờ khai để các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có thể nắm bắt và hiểu rõ trong quá trình xây dựng hồ sơ</p>	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật qui định về trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ
57.	B-BTT-139053-TT	Công nhận chữ ký số và chứng thư số nước ngoài	Công nghệ thông tin, điện tử	<p>a) Nội dung sửa đổi bổ sung: Thay thế việc doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức phải đến cơ quan quản lý tìm hiểu thủ tục và hồ sơ bằng việc doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức tìm hiểu thủ tục và lấy mẫu đơn từ trang TTĐT của Cục.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung: để đơn giản thủ tục và rút ngắn thời gian tìm hiểu trong việc xây dựng hồ sơ của doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức.</p>	

				c) Phương án sửa đổi bổ sung: mẫu đơn, tờ khai được đưa lên Trang TTĐT của Cục cùng với các giải thích cụ thể với từng nội dung trong mẫu đơn, tờ khai để các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có thể nắm bắt và hiểu rõ trong quá trình xây dựng hồ sơ	
58.	B-BTT-029828-TT	Cấp giấy phép hoạt động báo chí	Báo chí	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung: Bổ sung quy định về mẫu hồ sơ, giấy phép, và hướng dẫn quy trình, cách thức thực hiện xin cấp giấy phép.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung: Trong Luật Báo chí và Nghị định 51 hướng dẫn thi hành Luật Báo chí có giao cơ quan QLNN về báo chí ban hành thành phần hồ sơ, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có mẫu hồ sơ thống nhất, trình tự, cách thức thực hiện.</p> <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung: Hiện nay, Bộ Thông tin và Truyền thông đang soạn thảo <i>Thông tư Hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo chí</i> In dự kiến ban hành trong quý II/2010 sẽ quy định về mẫu hồ sơ, thủ tục.</p>	<p>- Hiện nay, Bộ Thông tin và Truyền thông đang Xây dựng Thông tư Hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo chí In dự kiến ban hành trong quý II/2010 sẽ quy định về mẫu hồ sơ, thủ tục.</p> <p>- Hướng dẫn Điều 19 Luật Báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Báo chí.</p>
59.	B-BTT-030103-TT	Cấp Giấy phép sửa đổi, bổ sung những quy định trong giấy phép hoạt động báo chí	Báo chí	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung: Bổ sung quy định về mẫu hồ sơ, giấy phép, và hướng dẫn quy trình, cách thức thực hiện xin cấp giấy phép.</p>	<p>- Hiện nay, Bộ Thông tin và Truyền thông đang Xây dựng Thông tư Hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt</p>

				<p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Trong Luật Báo chí và Nghị định 51 hướng dẫn thi hành Luật Báo chí có giao cơ quan QLNN về báo chí ban hành thành phần hồ sơ, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có mẫu hồ sơ thống nhất, trình tự, cách thức thực hiện.</p> <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Hiện nay, Bộ Thông tin và Truyền thông đang soạn thảo <i>Thông tư Hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo chí In</i> dự kiến ban hành trong quý II/2010 sẽ quy định về mẫu hồ sơ, thủ tục.</p>	<p>động báo chí In dự kiến ban hành trong quý II/2010 sẽ quy định về mẫu hồ sơ, thủ tục.</p> <p>- Hướng dẫn Điều 19 Luật Báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Báo chí.</p>
60.	B-BTT-030103-TT	Cho phép sửa đổi, bổ sung những quy định trong Giấy phép hoạt động báo chí	Báo chí	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Bổ sung quy định về mẫu hồ sơ, giấy phép, và hướng dẫn quy trình, cách thức thực hiện xin cấp giấy phép.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Trong Luật Báo chí và Nghị định 51 hướng dẫn thi hành Luật Báo chí có giao cơ quan QLNN về báo chí ban hành thành phần hồ sơ, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có mẫu hồ sơ thống nhất, trình tự, cách thức thực hiện.</p> <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Hiện nay, Bộ Thông tin và Truyền thông đang soạn thảo <i>Thông tư Hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo chí In</i> dự kiến ban hành trong quý II/2010 sẽ quy định về mẫu hồ sơ,</p>	<p>- Hiện nay, Bộ Thông tin và Truyền thông đang Xây dựng Thông tư Hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo chí In dự kiến ban hành trong quý II/2010 sẽ quy định về mẫu hồ sơ, thủ tục.</p> <p>- Hướng dẫn Điều 19 Luật Báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Báo chí.</p>

				thủ tục.	
61.	B-BTT-030132-TT	Cấp giấy phép xuất bản số phụ	Báo chí	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung: Bổ sung quy định về mẫu hồ sơ, giấy phép, và hướng dẫn thủ tục xin cấp giấy phép.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung: Trong Luật Báo chí và Nghị định 51 hướng dẫn thi hành Luật Báo chí có giao cơ quan QLNN về báo chí ban hành thành phần hồ sơ, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có mẫu hồ sơ thống nhất, cách thức, trình tự thực hiện.</p> <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung: Hiện nay, Bộ Thông tin và Truyền thông đang soạn thảo <i>Thông tư Hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo chí In</i> dự kiến ban hành trong Quý II/2010 sẽ quy định về mẫu hồ sơ, thủ tục.</p>	<p>- Hiện nay, Bộ Thông tin và Truyền thông đang xây dựng <i>Thông tư Hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo chí In</i> dự kiến ban hành trong Quý II/2010 sẽ quy định về mẫu hồ sơ, thủ tục.</p> <p>- Hướng dẫn Điều 13 Nghị định 51/2002/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Báo chí</p>
62.	B-BBT030146-TT	Cấp giấy phép xuất bản phụ trương	Báo chí	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung: Bổ sung quy định về mẫu hồ sơ, giấy phép, và hướng dẫn thủ tục xin cấp giấy phép.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung: Trong Luật Báo chí và Nghị định 51 hướng dẫn thi hành Luật Báo chí có giao cơ quan QLNN về báo chí ban hành thành phần hồ sơ, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có mẫu hồ sơ thống nhất, trình tự, cách thức thực hiện.</p>	<p>- Hiện nay, Bộ Thông tin và Truyền thông đang xây dựng <i>Thông tư Hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo chí In</i> dự kiến ban hành trong Quý II/2010 sẽ quy định về mẫu hồ sơ, thủ tục thực hiện.</p>

				<p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Hiện nay, Bộ Thông tin và Truyền thông đang soạn thảo <i>Thông tư Hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo chí</i> dự kiến ban hành trong Quý II/2010 sẽ quy định về mẫu hồ sơ, thủ tục thực hiện.</p>	<p>- Hướng dẫn Điều 13 Nghị định 51/2002/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Báo chí</p>
63.	B-BTT-030161-TT	Cấp giấy phép xuất bản đặc san	Báo chí	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Bổ sung quy định về mẫu hồ sơ, giấy phép, và hướng dẫn thủ tục xin, cấp giấy phép.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Trong Luật Báo chí và Nghị định 51 hướng dẫn thi hành Luật Báo chí có giao cơ quan QLNN về báo chí ban hành thành phần hồ sơ, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có mẫu hồ sơ thống nhất, trình tự, cách thức thực hiện.</p> <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Hiện nay, Bộ đang soạn thảo <i>Thông tư Hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo chí</i> dự kiến ban hành trong Quý II/2010 sẽ quy định về mẫu hồ sơ, thủ tục.</p>	<p>- Hiện nay, Bộ đang xây dựng Thông tư Hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo chí dự kiến ban hành trong Quý II/2010 sẽ quy định về mẫu hồ sơ, thủ tục</p> <p>- Hướng dẫn Điều 13 Nghị định 51/2002/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Báo chí</p>
64.	B-BTT-032584-TT	Cấp Giấy phép trưng bày tủ ảnh, tủ thông tin (Bộ)	Báo chí	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Chưa có quy định về trình tự, thủ tục và thời</p>	<p>- Hiện nay, Bộ Ngoại giao đã có dự án sửa đổi Nghị định 67/CP ngày 31/10/1996 ban</p>

				<p>hạn giải quyết.</p> <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Hiện nay, Bộ Ngoại giao đã có dự án sửa đổi Nghị định 67/CP ngày 31/10/1996 ban hành <i>Quy chế quản lý hoạt động thông tin, báo chí của phóng viên nước ngoài, các cơ quan tổ chức nước ngoài tại VN.</i></p> <p>Bộ Ngoại giao đang xin ý kiến Bộ Thông tin và Truyền thông trong việc sửa đổi, bổ sung những quy định liên quan đến lĩnh vực của Bộ TT&TT.</p> <p>Bộ TT&TT sẽ rà soát, bổ sung những quy định liên quan đến việc cấp phép về tử ảnh, tử thông tin.</p>	<p>hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin, báo chí của phóng viên nước ngoài, các cơ quan tổ chức nước ngoài tại VN.</p> <p>- Bộ Ngoại giao đang xin ý kiến Bộ Thông tin và Truyền thông trong việc sửa đổi, bổ sung những quy định liên quan đến lĩnh vực của Bộ TT&TT.</p> <p>- Bộ TT&TT sẽ rà soát, bổ sung những quy định liên quan đến việc cấp phép về tử ảnh, tử thông tin</p>
65.	B-BTT-053147-TT	Cấp Giấy phép trung bày tử thông tin (Sờ)	Báo chí	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Chưa có quy định về trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết.</p> <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Hiện nay, Bộ Ngoại giao đã có dự án sửa đổi Nghị định 67/CP ngày 31/10/1996 ban hành <i>Quy chế quản lý hoạt động thông tin, báo chí</i></p>	<p>- Hiện nay, Bộ Ngoại giao đã có dự án sửa đổi Nghị định 67/CP ngày 31/10/1996 ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin, báo chí của phóng viên nước ngoài, các cơ quan tổ chức nước ngoài tại VN.</p>

				<p><i>của phóng viên nước ngoài, các cơ quan tổ chức nước ngoài tại VN.</i></p> <p>Bộ Ngoại giao đang xin ý kiến Bộ Thông tin và Truyền thông trong việc sửa đổi, bổ sung những quy định liên quan đến lĩnh vực của Bộ TT&TT.</p> <p>Bộ TT&TT sẽ rà soát, bổ sung những quy định liên quan đến việc cấp phép về tử ảnh, tử thông tin.</p>	<p>- Bộ Ngoại giao đang xin ý kiến Bộ Thông tin và Truyền thông trong việc sửa đổi, bổ sung những quy định liên quan đến lĩnh vực của Bộ TT&TT.</p> <p>- Bộ TT&TT sẽ rà soát, bổ sung những quy định liên quan đến việc cấp phép về tử ảnh, tử thông tin</p>
66.	BTT-032626-TT	Cho phép hợp báo (Bộ)	Báo chí	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Đối với việc tổ chức hợp báo trong nước: Trình tự, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Việc hợp báo đối với cá nhân, tổ chức trong nước (TW và địa phương) được quy định trong Luật Báo chí và Nghị định 51/2002/NĐ-CP hướng dẫn Luật Báo chí, tuy nhiên các văn bản này chưa quy định về trình tự, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, nên tổ chức, cá nhân phải mất nhiều thời gian để tìm hiểu.</p> <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Hiện nay, Bộ Thông tin và Truyền thông đang soạn thảo dự án Luật Báo chí, trong đó sẽ sửa đổi, bổ sung quy định về tổ chức hợp báo trong</p>	<p>Hiện nay, Bộ Thông tin và Truyền thông đang soạn thảo dự án Luật Báo chí, trong đó sẽ sửa đổi, bổ sung quy định về tổ chức hợp báo trong nước.</p>

				nước.	
67.	B-BTT-053200-TT	Cho phép hợp báo (Sở)	Báo chí	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung: Đổi với việc tổ chức hợp báo trong nước: Trình tự, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ.</p> <p>b) Lý do sửa đổi, bổ sung: Việc hợp báo đổi với cá nhân, tổ chức trong nước (TW và địa phương) được quy định trong Luật Báo chí và Nghị định 51/2002/NĐ-CP hướng dẫn Luật Báo chí, tuy nhiên các văn bản này chưa quy định về trình tự, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, nên tổ chức, cá nhân phải mất nhiều thời gian để tìm hiểu.</p> <p>c) Phương án sửa đổi, bổ sung: Hiện nay, Bộ Thông tin và Truyền thông đang soạn thảo dự án Luật Báo chí, trong đó sẽ sửa đổi, bổ sung quy định về tổ chức hợp báo trong nước.</p>	Hiện nay, Bộ Thông tin và Truyền thông đang soạn thảo dự án Luật Báo chí, trong đó sẽ sửa đổi, bổ sung quy định về tổ chức hợp báo trong nước.
68.	B-BBT-018598-TT	Cấp giấy phép đặt Văn phòng đại diện nhà xuất bản nước ngoài tại Việt Nam	Xuất bản	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung: Sửa đổi bổ sung Mẫu đơn xin cấp phép theo hướng: - Sử dụng song ngữ Anh –Việt; - Quy định các tiêu chí trong đơn cho phù hợp hơn; - Sửa đổi tên cơ quan giải quyết từ Bộ Văn hóa-Thông tin thành Bộ Thông tin và Truyền thông</p>	<p>- Ban hành mẫu đơn thay thế Mẫu số 5 ban hành kèm theo Quyết định 31/2006/QĐ-BVHTT đã hết hiệu lực thi hành - Ban hành Thông tư quy định về mẫu đơn để hiện thủ tục hành chính này</p>

				<p><i>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Mẫu đơn đã hết hiệu lực thi hành và một số nội dung không còn phù hợp; <p><i>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban hành mẫu đơn thay thế Mẫu số 5 ban hành kèm theo Quyết định 31/2006/QĐ-BVHTT đã hết hiệu lực thi hành 	
69.		Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh cho cơ quan, tổ chức ở trung ương, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế, doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài tại Việt Nam	Xuất bản	<p><i>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung mẫu đơn xin cấp giấy phép theo hướng: - Quy định các tiêu chí trong đơn cho phù hợp hơn; - Sửa đổi tên cơ quan giải quyết từ Bộ Văn hóa - Thông tin thành Bộ Thông tin và Truyền thông <p><i>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</i></p> <p>Quyết định số 31/2006/QĐ-BVHTT ngày 01/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa-Thông tin đã hết hiệu lực thi hành. Do vậy cần ban hành mẫu đơn mới thay thế</p> <p><i>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</i></p> <p>Ban hành mẫu đơn để thay thế mẫu số 2 ban hành kèm theo Quyết định 31/2006/QĐ-BVHTT ngày 01/3/2006 của Bộ Văn hóa-Thông tin đã hết hiệu lực thi hành.</p>	Ban hành Thông tư quy định về mẫu đơn để thay thế mẫu đơn của Quyết định 31/2006/QĐ-BVHTT ngày 01/3/2006 của Bộ Văn hóa-Thông tin đã hết hiệu lực thi hành.
70.	B-BTT-	Cấp giấy phép hoạt	Xuất bản	<p><i>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</i></p>	Ban hành Thông tư

	019355-TT	động in đối với xuất bản phẩm, sản phẩm báo chí, tem chống giả cho cơ sở in thuộc cơ quan, tổ chức ở Trung ương		<p>Cần ban hành mới mẫu đơn xin cấp phép</p> <p><i>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</i></p> <p>Do chưa có mẫu đơn, các đơn vị đã gặp nhiều lúng túng và mất nhiều thời gian trong việc làm đơn.</p> <p><i>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</i> Ban hành mẫu đơn xin cấp giấy phép, tạo sự thống nhất và thuận lợi cho việc làm đơn của đơn vị xin cấp phép</p>	quy định mẫu đơn xin cấp giấy phép
71.	B-BTT-022662-TT	Cấp giấy phép in gia công cho nước ngoài sản phẩm không phải là xuất bản phẩm đối với cơ sở in của cơ quan, tổ chức ở Trung ương	Xuất bản	<p><i>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</i></p> <p>Ban hành mới mẫu đơn xin cấp giấy phép</p> <p><i>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</i></p> <p>Do chưa có mẫu đơn, các đơn vị đã gặp nhiều lúng túng, mất nhiều thời gian trong việc làm đơn.</p> <p><i>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</i> Ban hành mẫu đơn xin cấp giấy phép để tạo sự thống nhất và thuận lợi cho việc làm đơn của đơn vị xin cấp phép.</p>	Ban hành Thông tư quy định mẫu đơn xin cấp giấy phép
72.	B-BTT-022699-TT	Cấp giấy phép nhập khẩu máy photocopy màu	Xuất bản	<p><i>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</i> Cần ban hành mới mẫu đơn xin cấp phép</p> <p><i>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</i></p> <p>Do chưa có mẫu đơn nên các đơn vị đã gặp nhiều lúng túng. mất nhiều thời gian trong việc làm đơn</p> <p><i>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</i> Ban hành mẫu</p>	Ban hành Thông tư quy định về mẫu đơn xin cấp giấy phép.

				đơn xin cấp giấy phép để tạo sự thống nhất và thuận lợi cho việc làm đơn của đơn vị xin cấp phép.	
73.		Cấp giấy phép hoạt động văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức nước ngoài trong lĩnh vực phát hành xuất bản phẩm	Xuất bản	<p><i>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</i> Cần sửa đổi về mẫu đơn theo hướng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mẫu đơn sử dụng song ngữ Anh –Việt; - Sửa đổi các tiêu chí trong đơn cho phù hợp hơn; - Thay đổi tên cơ quan cấp phép cho phù hợp; <p><i>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Mẫu đơn đã hết hiệu lực thi hành và một số nội dung không còn phù hợp; <p><i>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban hành mẫu đơn thay thế Mẫu số 11 ban hành kèm theo Quyết định 31/2006/QĐ-BVHTT đã hết hiệu lực thi hành 	Ban hành Thông tư quy định về mẫu đơn để thay thế mẫu đơn của Quyết định 31/2006/QĐ-BVHTT ngày 01/3/2006 của Bộ Văn hóa-Thông tin đã hết hiệu lực thi hành.
74.	B-BTT-024044-TT	Cấp giấy phép hoạt động kinh doanh nhập khẩu xuất bản phẩm	Xuất bản	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung qui định về trình tự và cách thức thực hiện thủ tục hành chính. Cắt giảm thành phần hồ sơ tương ứng với cắt giảm các điều kiện tại mục 2b, 2c và 2d. <p>Lý do: Văn bản chưa có qui định về trình tự và cách thức thực hiện TTHC này.</p> <ul style="list-style-type: none"> -Sửa đổi nội dung tại mục 2a Điều 18c của Nghị định 11/2009/NĐ-CP. <p>Lý do: Kinh doanh nhập khẩu xuất bản phẩm là một hoạt động hết sức quan trọng trong hoạt động</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi và bổ sung Điều 18d Nghị định 11/2009/ NĐ-CP về thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ và trình tự thực hiện. - Sửa đổi nội dung tại mục 2a Điều 18c của Nghị định 11/2009/NĐ-CP. - Bỏ mục 2b, 2c và 2d Điều 18c của Nghị định 11/2009/NĐ-CP.

			<p>xuất bản thuộc lĩnh vực tư tưởng- văn hóa. Sau công đoạn nhập khẩu, <i>công tác thẩm định nội dung sách trước khi phát hành</i> có vai trò quyết định, then chốt để ngăn chặn những xuất bản phẩm có nội dung xấu, độc hại đến với bạn đọc. Để thực hiện được công việc này rất cần những người am hiểu về đời sống xuất bản, có trình độ ngoại ngữ tốt và <i>đặc biệt là sự nhạy cảm chính trị (yếu tố này thường chỉ có ở những người có thâm niên công tác)</i></p> <p>- Bỏ mục 2b Điều 18c của Nghị định 11/2009/NĐ-CP</p> <p><i>Lý do:</i> Yêu cầu điều kiện này không hợp lý. Doanh nghiệp tự quyết định việc bổ sung thêm nhân lực thẩm định khi khối lượng công việc tăng. Nhà nước chỉ nên quy định những yếu tố cơ bản.</p> <p>- Kiến nghị bỏ hoàn toàn nội dung ở mục 2c và 2d “<i>Có trụ sở làm việc và mặt bằng kinh doanh xuất bản phẩm với diện tích từ một trăm mét vuông trở lên</i>”; và “<i>Có vốn chủ sở hữu từ năm tỷ đồng trở lên</i>”.</p> <p><i>Lý do:-</i> Luật Xuất bản chỉ đề cập đến việc đảm bảo tính pháp nhân, người đại diện và năng lực bộ máy của doanh nghiệp chứ không có yêu cầu về diện tích và vốn của doanh nghiệp.</p> <p>- Một doanh nghiệp khi đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy</p>	<p>- Sửa đổi mẫu đơn đề nghị cấp phép và danh sách nhân viên thẩm định nội dung sách quy định tại Thông tư 02/2010/TT-BTTTT ngày 11/01/2010.</p>
--	--	--	---	--

				<p>chứng nhận đầu tư đã phải có đầy đủ thông tin về trụ sở và vốn tối thiểu.</p> <p>- Sửa đổi mẫu đơn xin cấp giấy phép và mẫu khai danh sách nhân viên thẩm định nội dung sách.</p> <p>Lý do: Mặc dù Thông tư 02/2010/TT-BTTTT mới được ban hành nhưng để thuận lợi hơn cho doanh nghiệp trong và ngoài nước, Mẫu đơn và mẫu Danh sách nhân viên thẩm định nội dung sách cần được thể hiện song ngữ Anh – Việt</p>	
75.	B-BTT-024261-TT	Cấp giấy xác nhận đăng ký danh mục xuất bản phẩm nhập khẩu	Xuất bản	<p>- Thay thế hình thức gửi hồ sơ đăng ký danh mục nhập khẩu XBP tới Cục Xuất bản bằng hình thức đăng ký qua mạng khi điều kiện kỹ thuật cho phép (giao dịch điện tử và chữ ký số được triển khai đồng bộ). Cục Xuất bản thiết lập phần mềm đăng ký và hướng dẫn các doanh nghiệp nhập khẩu tiến hành đăng ký danh mục qua mạng.</p> <p>Lý do: Quy trình đăng ký danh mục xuất bản phẩm sẽ khiến doanh nghiệp mất nhiều thời gian chờ đợi và gây rườm rà trong quá trình thực hiện. Cụ thể là doanh nghiệp phải đi lại gửi hồ sơ và lấy kết quả tại Cục Xuất bản, những doanh nghiệp tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh khác phải gửi bưu điện, chờ đợi thời gian hồ sơ đi, kết quả đến.... gây ra chậm trễ trong việc kinh doanh, phát hành và có thể bị phạt khi hàng đến cảng mà chưa có</p>	<p>- Bổ sung quy định về việc gửi hồ sơ đăng ký danh mục nhập khẩu XBP tới Cục Xuất bản bằng hình thức đăng ký qua mạng khi điều kiện kỹ thuật cho phép (giao dịch điện tử và chữ ký số được triển khai đồng bộ) vào khoản 4 Điều 1 Nghị định 11/2009/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung Điều 18 Nghị định số 111/2005/NĐ-CP.</p> <p>- Sửa đổi khoản 6 Điều 1 Luật số 12/2008/QH12 về sửa đổi, bổ sung Điều 39</p>

			<p>được giấy đăng ký danh mục xuất bản phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến nghị giảm thời gian giải quyết từ 15 ngày xuống còn 7 ngày làm việc. <p>Lý do: Khi triển khai áp dụng hình thức đăng ký qua mạng sẽ giảm đáng kể thời gian rà soát, trả lời của cơ quan nhà nước cho doanh nghiệp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến nghị bổ sung quy định "doanh nghiệp chỉ cần có 01 văn bản báo cáo các chi tiết thay đổi so với danh mục đã đăng ký, đồng thời đăng ký những thông tin mới (nếu có)". <p>Lý do: chưa có quy định cụ thể về việc thay đổi danh mục nhập khẩu nên doanh nghiệp lúng túng khi thực hiện thủ tục.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến nghị bỏ quy định hết hiệu lực của giấy xác nhận vào ngày 31/12 hàng năm. Quy định bổ sung: " Doanh nghiệp kinh doanh nhập khẩu xuất bản phẩm được sử dụng giấy xác nhận đăng ký danh mục do Cục Xuất bản cấp cho đến khi lô hàng được tiến hành xong thủ tục thông quan." <p>Lý do: Quy định này là không hợp lý vì sẽ gây nhiều khó khăn cho doanh nghiệp. Doanh nghiệp khi nhập khẩu có thể gặp những tình huống ngoài ý muốn chủ quan của doanh nghiệp do trục trặc của hãng tàu hoặc biểu tình, bãi công....., lô hàng nhập khẩu có thể đến chậm và quá thời hạn sang năm sau. Doanh nghiệp sẽ phải tiến hành thủ tục lại đăng ký từ đầu và sẽ</p>	<p>Luật Xuất bản theo hướng: giảm thời gian giải quyết từ 15 ngày xuống còn 7 ngày làm việc theo hướng có lộ trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bỏ quy định hết hiệu lực của giấy xác nhận vào ngày 31/12 hàng năm. Doanh nghiệp sẽ được sử dụng giấy đăng ký danh mục do Cục Xuất bản cấp cho đến khi lô hàng được tiến hành xong thủ tục thông quan tại khoản 4 Điều 1 Nghị định 11/2009/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Điều 18 Nghị định 111/2005/NĐ-CP. - Bổ sung quy định: Doanh nghiệp chỉ cần có 01 văn bản báo cáo các chi tiết thay đổi so với danh mục đã đăng ký, đồng thời đăng ký những thông tin mới (nếu có).
--	--	--	---	---

				<p>chịu phạt do hàng nhập khẩu chưa được phép từ phía cơ quan Hải quan</p> <p>- Kiến nghị: cần quy định về việc xử lý trong trường hợp có sự thay đổi nhỏ trong danh mục nhập khẩu, doanh nghiệp chỉ cần báo cáo Cục Xuất bản và Bộ chi tiết về sự thay đổi một số đầu mục xuất bản phẩm trong danh mục đăng ký chứ không cần phải xin xác nhận đăng ký lại từ đầu.</p> <p>Lý do: Hiện nay chưa có qui định cụ thể về việc thay đổi danh mục nhập khẩu nên doanh nghiệp lúng túng khi thực hiện thủ tục.</p> <p>- Sửa đổi mẫu: Giấy đăng ký danh mục xuất bản phẩm nhập khẩu để kinh doanh và mẫu Danh mục xuất bản phẩm nhập khẩu để kinh doanh.</p> <p><i>Lý do:</i> Mặc dù biểu mẫu mới được ban hành kèm theo Thông tư số 02/2010/TT-BTTTT ngày 11/01/2010 nhưng chưa sử dụng song ngữ Anh – Việt. Do đó cần sửa đổi để thuận lợi hơn cho các doanh nghiệp tuân thủ.</p>	<p>- Sửa đổi mẫu: Giấy đăng ký danh mục xuất bản phẩm nhập khẩu để kinh doanh và mẫu Danh mục xuất bản phẩm nhập khẩu để kinh doanh ban hành kèm theo Thông tư số 02/2010/TT-BTTTT ngày 11/01/2010 sử dụng song ngữ Anh – Việt</p>
76.	B-BTT-033282-TT	Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh cho cơ quan, tổ chức thuộc địa phương, chi nhánh, văn phòng đại diện đơn vị trực thuộc cơ quan, tổ chức của	Xuất bản	<p>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</p> <p>Sửa đổi, bổ sung mẫu đơn xin cấp giấy phép theo hướng:</p> <p>- Quy định các tiêu chí trong đơn cho phù hợp hơn;</p> <p>- Sửa đổi tên cơ quan giải quyết từ Bộ Văn</p>	<p>Ban hành Thông tư quy định về mẫu đơn để thay thế mẫu đơn của Quyết định 31/2006/QĐ-BVHTT ngày 01/3/2006 của Bộ Văn hóa-Thông tin đã hết hiệu lực thi</p>

		trung ương tại địa phương		<p>hóa-Thông tin thành Bộ Thông tin và Truyền thông</p> <p><i>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</i></p> <p>Quyết định số 31/2006/QĐ-BVHTT ngày 01/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa-Thông tin đã hết hiệu lực thi hành. Do vậy cần ban hành mẫu đơn mới thay thế</p> <p><i>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</i></p> <p>Ban hành mẫu đơn để thay thế mẫu số 2 ban hành kèm theo Quyết định 31/2006/QĐ-BVHTT ngày 01/3/2006 của Bộ Văn hóa-Thông tin đã hết hiệu lực thi hành.</p>	hành.
77.	B-BTT-033852-TT	Cấp giấy phép hoạt động in đối với xuất bản phẩm, sản phẩm báo chí, tem chống giả cho cơ sở in của địa phương	Xuất bản	<p><i>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</i></p> <p>Cần ban hành mới mẫu đơn xin cấp phép</p> <p><i>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</i></p> <p>Do chưa có mẫu đơn, các đơn vị đã gặp nhiều lúng túng và tốn thời gian trong việc làm đơn.</p> <p><i>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</i> Ban hành mẫu đơn xin cấp giấy phép, tạo sự thống nhất và thuận lợi cho việc làm đơn của đơn vị xin cấp phép</p>	Ban hành Thông tư quy định mẫu đơn xin cấp giấy phép
78.	B-BTT-034281-TT	Cấp giấy phép in gia công cho nước ngoài sản phẩm không phải là xuất bản phẩm đối với cơ sở in của cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc địa	Xuất bản	<p><i>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</i></p> <p>Ban hành mới mẫu đơn xin cấp giấy phép</p> <p><i>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</i></p> <p>Do chưa có mẫu đơn, các đơn vị đã gặp nhiều lúng túng, tốn thời gian trong việc làm đơn.</p>	Ban hành Thông tư quy định mẫu đơn xin cấp giấy phép

		phương		<i>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</i> : Ban hành mẫu đơn xin cấp giấy phép, tạo sự thống nhất và thuận lợi cho việc làm đơn của đơn vị xin cấp phép	
79.	B-BTT-034377-TT	Cấp giấy xác nhận đăng ký in vàng mã	Xuất bản	<p><i>a) Nội dung sửa đổi, bổ sung:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban hành mẫu đơn xin cấp giấy phép, trong đó quy định rõ các tiêu chí cần thiết và nội dung của đơn. - Ban hành Quy định thành phần hồ sơ cụ thể để đơn vị dễ thực hiện bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Đơn xin đăng ký in vàng mã; - Bản sao Giấy phép hoạt động in hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh về in (nếu gửi qua bưu điện phải là bản sao có chứng thực); - 02 (hai) bản mẫu vàng mã. <p>Số lượng hồ sơ: 1 bộ</p> <p><i>b) Lý do sửa đổi, bổ sung:</i></p> <p>Do chưa có quy định về mẫu đơn và hồ sơ nên tổ chức, cá nhân và cơ quan giải quyết còn gặp nhiều lúng túng, tốn thời gian.</p> <p><i>c) Phương án sửa đổi, bổ sung:</i> Ban hành Thông tư trong đó có quy định về mẫu đơn và thành phần hồ sơ xin cấp giấy phép</p>	Ban hành Thông tư trong đó có quy định về mẫu đơn và thành phần, số lượng hồ sơ xin cấp giấy phép

PHỤ LỤC 4 – MẪU 5
DANH SÁCH TTHC KIẾN NGHỊ BÃI BỎ/HỦY BỎ
ĐỐI VỚI NHỮNG TTHC KHÔNG THUỘC THẨM QUYỀN BAN HÀNH CỦA BỘ
(Kèm theo báo cáo số: ngày tháng năm 2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông)

Stt	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Kiến nghị bãi bỏ/hủy bỏ	Kiến nghị thực thi
1	B-BTT-018535-TT	Cấp giấy phép thử nghiệm dịch vụ chuyên phát thư	Bưu chính & Chuyển phát	a) Nội dung bãi bỏ/hủy bỏ: Bãi bỏ hẳn TTHC này b) Lý do bãi bỏ/hủy bỏ: Quy định trên không khả thi và không phù hợp trên thực tế	Năm 2010 dự án Luật Bưu chính có hiệu lực và trong dự án đã bãi bỏ quy định này.
2	B-BTT-017585-TT	Xác nhận đăng ký là đại lý chuyển phát thư cho tổ chức chuyển phát ở nước ngoài	Bưu chính & Chuyển phát	a) Nội dung bãi bỏ/hủy bỏ: Bãi bỏ hẳn TTHC này và bãi bỏ mẫu đơn có trong thủ tục. b) Lý do bãi bỏ/hủy bỏ: Tạo điều kiện thông thoáng và đơn giản hoá các thủ tục cho DN trong quá trình hoạt động	Năm 2010 dự án Luật Bưu chính có hiệu lực và trong dự án đã bãi bỏ quy định này.
3	B-BTT-066878-TT	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp bộ giải mã chương trình truyền hình nước ngoài tại Việt Nam	Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử (PTTH&TTĐT)	a) Nội dung bãi bỏ/hủy bỏ: Bãi bỏ toàn bộ TTHC b) Lý do bãi bỏ/hủy bỏ: Hiện nay nhiều Đài Truyền hình của Việt Nam đã phát sóng qua vệ tinh; và phát các chương trình truyền hình nước ngoài phục vụ nhân dân, do đó TTHC này không còn phù hợp với sự phát triển của xã hội.	Thay thế khoản b, mục 1 điều 6 Quyết định số 79/2002/QĐ-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2002 của chính phủ
4	B-BTT-066469-TT	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký phân phối bộ giải mã chương trình truyền hình nước ngoài tại Việt Nam	PTTH&TTĐT	a) Nội dung bãi bỏ/hủy bỏ: Bãi bỏ toàn bộ TTHC b) Lý do bãi bỏ/hủy bỏ: Hiện nay nhiều Đài Truyền hình của Việt Nam đã phát sóng qua vệ tinh; và phát các chương trình truyền hình nước	Thay thế khoản c, mục 1 điều 6 Quyết định số 79/2002/QĐ-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2002 của chính

				ngoài phục vụ nhân dân, do đó TTHC này không còn phù hợp với sự phát triển của xã hội.	phù
5		Cấp Giấy chứng nhận đăng ký cho cơ quan, tổ chức kinh doanh việc lắp đặt, sửa chữa thiết bị thu tín hiệu truyền hình trực tiếp từ vệ tinh (TVRO)-B-BTT-066940-TT	PTTH&TTĐT	a) Nội dung bãi bỏ/hủy bỏ: Bãi bỏ toàn bộ TTHC b) Lý do bãi bỏ/hủy bỏ: Hiện nay nhiều Đài Truyền hình của Việt Nam đã phát sóng qua vệ tinh; và phát các chương trình truyền hình nước ngoài phục vụ nhân dân, do đó TTHC này không còn phù hợp với sự phát triển của xã hội.	Thay thế khoản d, mục 1 điều 6 Quyết định số 79/2002/QĐ-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2002 của chính phủ
6	B-BBT-066637-TT	Cấp Giấy phép thu chương trình truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	PTTH&TTĐT	a) Nội dung bãi bỏ/hủy bỏ: Bãi bỏ TTHC này đối với đối tượng thu các chương trình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh do các đài TH của VN cung cấp. b) Lý do bãi bỏ/hủy bỏ: Hiện nay nhiều Đài Truyền hình của Việt Nam đã phát sóng qua vệ tinh; và phát các chương trình truyền hình nước ngoài phục vụ nhân dân, do đó TTHC này không còn phù hợp với sự phát triển của xã hội.	Thay thế khoản a, mục 1 điều 6 Quyết định số 79/2002/QĐ-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2002 của chính phủ
7		Đăng ký quảng cáo trên mạng thông tin máy tính	PTTH&TTĐT	a) Nội dung bãi bỏ/hủy bỏ: Bãi bỏ toàn bộ TTHC và đề xuất phân cấp cho UBND tỉnh thực hiện. b) Lý do bãi bỏ/hủy bỏ: Theo Quy định tại khoản 2 mục II Thông tư liên tịch số 85/2008/TTLT-BVHTTDL-BTTTT tại điểm hướng dẫn đăng ký quảng cáo trên mạng thông tin máy tính có quy định trong 5 ngày làm việc kể từ ngày cấp giấy tiếp nhận hồ sơ đăng ký quảng cáo. Cơ quan	Kiến nghị sửa đổi Quy định tại khoản 2 mục II Thông tư liên tịch số 85/2008/TTLT-BVHTTDL-BTTTT tại điểm hướng dẫn đăng ký quảng cáo trên mạng thông tin máy tính

				quản lý phải có trách nhiệm kiểm tra các sản phẩm quảng cáo gửi đến đăng ký, theo dự kiến 01 ngày làm việc Cục sẽ phải tiếp nhận hàng trăm hồ sơ đăng ký quảng cáo, đơn vị trực tiếp là Phòng Thông tin điện tử thuộc Cục, với số lượng định biên cho phép không thể đáp ứng nên việc thực hiện được nhiệm vụ là rất khó khăn, do vậy nên phân cấp toàn bộ nội dung này	
8	B-BTT-061353-TT	Cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	PTTH&TTĐT	<p>a) Nội dung bãi bỏ/hủy bỏ: Bãi bỏ toàn bộ TTHC và đề xuất phân cấp cho UBND tỉnh thực hiện</p> <p>b) Lý do bãi bỏ/hủy bỏ: Hiện nay số lượng đơn vị đăng ký thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp rất lớn, các đơn vị xin cấp phép nằm ở các địa phương trên cả nước, do đó để thuận tiện cho các đơn vị xin cấp phép và để việc kiểm tra giám sát của cơ quan quản lý nhà nước đối với các trang thông tin điện tử tổng hợp hiệu quả và kịp thời, đề xuất phân cấp cho UBND tỉnh, giao cho các Sở TT&TT thực hiện.</p> <p>Trong quá trình xây dựng Thông tư hướng dẫn Nghị định 97 Cục đã đề xuất việc cấp phép trang thông tin điện tử tổng hợp phân cấp về các Sở Thông tin và Truyền thông, hiện nay đã trình phương án và đang chờ ý kiến của Thủ tướng Chính phủ</p>	Thay đổi Điều 21 của Nghị định số 97/2008/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 28 tháng 8 năm 2008
9		Cấp Giấy phép sửa đổi, bổ sung, cấp lại	PTTH&TTĐT	a) Nội dung bãi bỏ/hủy bỏ: Bãi bỏ toàn bộ TTHC và đề xuất phân cấp cho UBND tỉnh thực	Thay đổi Điều 21 của Nghị định số

		Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp		<p>hiện</p> <p>b) Lý do bãi bỏ/hủy bỏ: Hiện nay số lượng đơn vị đăng ký thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp rất lớn, các đơn vị xin cấp phép nằm ở các địa phương trên cả nước, do đó để thuận tiện cho các đơn vị xin cấp phép và để việc kiểm tra giám sát của cơ quan quản lý nhà nước đối với các trang thông tin điện tử tổng hợp hiệu quả và kịp thời, đề xuất phân cấp cho UBND tỉnh, giao cho các Sở TT&TT thực hiện.</p> <p>Trong quá trình xây dựng Thông tư hướng dẫn Nghị định 97 Cục đã đề xuất việc cấp phép trang thông tin điện tử tổng hợp phân cấp về các Sở Thông tin và Truyền thông, hiện nay đã trình phương án và đang chờ ý kiến của Thủ tướng Chính phủ</p>	97/2008/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 28 tháng 8 năm 2008
10	B-BTT-066471-TT	Cấp giấy Chứng nhận Vô tuyến điện viên hàng hải	Tần số VTĐ	<p>a) Nội dung bãi bỏ/hủy bỏ:</p> <p>Đề nghị bãi bỏ việc thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận vô tuyến điện viên hàng hải tại Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Thông tin và Truyền thông</p> <p>b) Lý do bãi bỏ/hủy bỏ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc cấp giấy chứng nhận vô tuyến điện viên hàng hải không nhất thiết phải thực hiện ở cấp Bộ. - Vụ Tổ chức cán bộ đang nghiên cứu để giao việc cấp giấy chứng nhận vô tuyến điện hàng hải cho các cơ sở đào tạo được cấp phép đào tạo vô 	Sửa đổi Khoản 3 Điều 2; Khoản 1 Điều 3; Điều 14 Quyết định số 12/2008/QĐ-BTTTT ngày 31/3/2008 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông

				tuyển điện viên hàng hải. Điều này sẽ tạo điều kiện thuận lợi hơn cho cơ sở đào tạo và người được cấp giấy chứng nhận, góp phần đơn giản hóa thủ tục hành chính trong cơ quan nhà nước.	
11	B-BTT-115267-TT	Đổi giấy Chứng nhận Vô tuyến điện viên hàng hải đối với thuyền viên nước ngoài làm việc trên tàu mang cờ Việt Nam	Tần số VTĐ	<p>a) Nội dung bãi bỏ/hủy bỏ:</p> <p>Đề nghị bãi bỏ việc thực hiện thủ tục Đổi giấy Chứng nhận Vô tuyến điện viên hàng hải đối với thuyền viên nước ngoài làm việc trên tàu mang cờ Việt Nam tại Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Thông tin và Truyền thông.</p> <p>b) Lý do bãi bỏ/hủy bỏ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc đổi giấy chứng nhận vô tuyến điện viên hàng hải đối với thuyền viên nước ngoài làm việc trên tàu mang cờ Việt Nam không thường xuyên, và không nhất thiết phải thực hiện tại Vụ Tổ chức cán bộ - Đề xuất phân cấp cho các Sở Thông tin và Truyền thông hoặc Cục Tần số Vô tuyến điện thực hiện việc đổi giấy Chứng nhận Vô tuyến điện viên hàng hải đối với thuyền viên nước ngoài làm việc trên tàu mang cờ Việt Nam nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính, phù hợp hơn với chức năng nhiệm vụ quyền hạn của các Sở hoặc Cục Tần số vô tuyến điện. 	Sửa đổi Khoản 3 điều 2, khoản 1 điều 3, điều 14 Quyết định số 12/2008/QĐ-BTTTT ngày 31/3/2008 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông
12	B-BTT-115268-TT	Gia hạn, đổi, cấp lại giấy Chứng nhận Vô tuyến điện viên hàng	Tần số VTĐ	<p>a) Nội dung bãi bỏ/hủy bỏ:</p> <p>Đề nghị bãi bỏ việc thực hiện thủ tục Gia hạn, đổi, cấp lại giấy Chứng nhận Vô tuyến điện viên</p>	Sửa đổi Khoản 3 điều 2, khoản 1 điều 3, điều 14 Quyết định số

		hải		<p>hàng hải tại Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Thông tin và Truyền thông</p> <p>b) Lý do bãi bỏ/hủy bỏ: Việc cấp giấy chứng nhận vô tuyến điện viên hàng hải không nhất thiết phải thực hiện ở cấp Bộ. Các Trường được phân cấp thực hiện thủ tục này sẽ tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các đối tượng xin Gia hạn, đổi, cấp lại giấy Chứng nhận Vô tuyến điện viên hàng hải</p> <p>c/ Phương án:</p> <p>Vụ Tổ chức cán bộ đang nghiên cứu đề giao việc cấp giấy chứng nhận vô tuyến điện hàng hải cho các cơ sở đào tạo được cấp phép đào tạo vô tuyến điện viên hàng hải.</p>	<p>12/2008/QDD-BTTTT ngày 31/3/2008 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông</p>
13	B-BTT-132256-TT	Cấp Giấy phép phát hành báo chí Việt Nam ra nước ngoài	Báo chí	<p>a) Nội dung bãi bỏ/hủy bỏ:</p> <p>Bãi bỏ TTHC này, không cần xin phép.</p> <p>b) Lý do bãi bỏ/hủy bỏ:</p> <p>Khuyến khích việc cơ quan báo chí đưa các ấn phẩm của mình ra nước ngoài, tăng cường công tác thông tin đối ngoại.</p>	Cơ quan báo chí chỉ cần có báo cáo hàng năm về việc phát hành báo chí Việt Nam ra nước ngoài.
14	B-BTT-032469-TT	Cấp Giấy phép In và phát hành báo chí Việt Nam ở nước ngoài		<p>a) Nội dung bãi bỏ/hủy bỏ:</p> <p>Bãi bỏ TTHC này, không cần xin phép.</p> <p>b) Lý do bãi bỏ/hủy bỏ:</p> <p>- Khuyến khích việc cơ quan báo chí đưa các ấn phẩm của mình ra nước ngoài, tăng cường công tác thông tin đối ngoại.</p>	Trước khi in và phát hành báo chí Việt Nam ra nước ngoài, cơ quan báo chí phải thông báo về nơi in, số lượng in, nơi phát hành cho cơ quan quản

				<p>- Báo chí đã được phát hành tại Việt Nam có thể được phát hành tại nước ngoài với điều kiện bản phát hành tại nước ngoài phải giống bản phát hành tại Việt Nam cả về nội dung và hình thức. Cơ quan báo chí thực hiện in và phát hành ở nước ngoài phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin.</p>	<p>lý nhà nước về báo chí.</p>
15	B-BTT-030256-TT	Chấp thuận cử nhà báo, phóng viên ra nước ngoài		<p><i>a) Nội dung bãi bỏ/hủy bỏ:</i> Bãi bỏ TTHC này, không cần xin phép.</p> <p><i>b) Lý do bãi bỏ/hủy bỏ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc cơ quan báo chí, Hội Nhà báo cử phóng viên, nhà báo ra nước ngoài phải được sự đồng ý của cơ quan chủ quản và cơ quan quản lý nhân sự. - Đối với nhà báo, phóng viên, biên tập viên được cử đi theo các đoàn đại biểu của Đảng, Quốc hội, Nhà nước, Chính phủ thì được coi như thành viên của đoàn. - Ngoài ra, Điều 11 Nghị định 98/NĐ-CP đã quy định người đứng đầu cơ quan báo chí, tổ chức Hội Nhà báo phải chịu trách nhiệm về nhân sự và nội dung hoạt động của nhà báo, phóng viên được cử ra nước ngoài. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa Điều 10 Nghị định 98/CP ngày 13/9/1997 ban hành "Quy chế hoạt động của báo chí Việt Nam liên quan đến nước ngoài" - Thông tư liên Bộ 97/TTLB-VHTT-NG ngày 17/12/1997 hướng dẫn thi hành quy chế hoạt động của báo chí Việt Nam liên quan đến nước ngoài
16	B-BBT-030283-TT	Thuê chuyên gia, cộng tác viên nước ngoài		<p><i>a) Nội dung bãi bỏ/hủy bỏ:</i> Bãi bỏ TTHC này, không cần xin phép.</p> <p><i>b) Lý do bãi bỏ/hủy bỏ:</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa Điều 19 Nghị định 98/CP ngày 13/9/1997 ban hành "Quy chế hoạt động của

			<ul style="list-style-type: none"> - Việc thuê người nước ngoài làm việc cho cơ quan báo chí Việt Nam phải tuân theo các quy định của Bộ Luật Lao động về việc cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam. - Việc thuê người nước ngoài làm việc cho cơ quan báo chí Việt Nam không được vi phạm các quy định tại Quy chế hoạt động thông tin, báo chí của phóng viên nước ngoài, các cơ quan, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam ban hành kèm theo Nghị định của Chính phủ số 67/CP ngày 31/10/1996. - Nội dung thông tin trên báo chí do người đứng đầu chịu trách nhiệm 	<p>báo chí Việt Nam liên quan đến nước ngoài"</p> <p>- Sửa Điều 9 của Thông tư liên Bộ 97/TTLB-VHTT-NG ngày 17/12/1997 hướng dẫn thi hành quy chế hoạt động của báo chí Việt Nam liên quan đến nước ngoài</p>
--	--	--	---	---

PHỤ LỤC 5 – MẪU 7
DANH SÁCH TTHC KIẾN NGHỊ THAY THỂ
ĐỐI VỚI NHỮNG TTHC KHÔNG THUỘC THẨM QUYỀN BAN HÀNH CỦA BỘ
(Kèm theo báo cáo số: ngày tháng năm 2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông)

Stt	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Phương án thay thế	Thực thi
1	B-BTT-029322-TT	Phê duyệt phương án giá cước dịch vụ điện thoại nội hạt (thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ)	Viễn thông và Internet	<p>a) Nội dung thay thế: Thay thế thủ tục này bằng thủ tục đăng ký giá cước viễn thông (gộp vào thủ tục đăng ký giá cước viễn thông)</p> <p>b) Lý do thay thế: Cước dịch vụ điện thoại nội hạt là một trong những loại cước dịch vụ viễn thông. Luật viễn thông mới đã được quốc hội thông qua sẽ không có phần cước dịch vụ viễn thông quan trọng mà Thủ tướng quyết định giá cước. Mọi loại cước viễn thông quan trọng sẽ do Bộ TT& TT quyết định. Do vậy Thủ tục hành chính này có thể được gộp vào bằng thủ tục đăng ký giá cước viễn thông</p>	Đưa vào nội dung Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Viễn thông và Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị định.
2	B-BTT-029322-TT	Thoả thuận cho phép sản xuất thiết bị vô tuyến	Viễn thông và Internet	Thay bằng chế độ hậu kiểm	Quy định trong Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Viễn thông.